

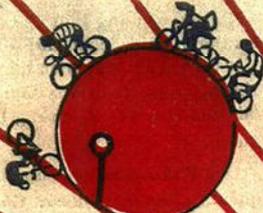
MỠI SỐ
16
TR

CÁI BẠN
7
XU

phong hoá

xã hội văn minh tiến bộ

TUAN BAO RA NGAY THU' SAU



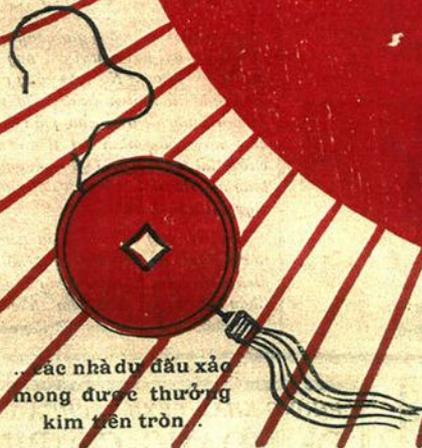
đua xe đạp theo
mặt trời



... và bóng
tròn...

DƯ'ÓI ÁNH MẶT TRỜI PHÚ XUÂN

(vì có lẽ thế trời tròn
nên cái gì cũng tròn cả)



... các nhà đầu tư
mong được thưởng
kim tiền tròn



... và nhất là mong
bị được mệnh xu
tròn vào túi.

TU LUC VAN DOAN
TUAN BAO XA HOI
VAN CHUONG TRAO PHUNG
SO IN NHIEU
NHAT CAC BAO
O TRONG NUOC

SAU TRUYỆN TIÊU SƠN TRẮNG SĨ
SẼ ĐĂNG **SỐNG!** CỦA NHẬT LINH

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN

BẢO TỒN QUỐC TỬY

TRƯỚC kia, duy có nước Tàu với nước ta là hai nước tôn trọng cái văn hiến có từ đời hồng hoang. Đến bây giờ có lẽ chỉ còn một mình nước ta thôi. Chỉ còn một mình nước ta là có làm nhân tài muốn bảo tồn quốc tủy, nghĩa là bảo tồn cho nước say, — hay nước ngủ say cũng được.

Là vì Tàu họ đã bắt đầu tỉnh rồi. Ưông-tinh-Vệ tuyên bố rằng: « Nước Tàu mà đến nỗi điều tàn, thật chỉ vì người Tàu quá tự cao, tự đại, chỉ ngoảnh mặt nhìn về thời oanh liệt cũ. Cây có một nền văn hiến những hơn bốn nghìn năm, Tàu đã bỏ không thái được những sự tiến bộ về đường khoa học và kinh tế của tây phương.

« Năm 1853, lúc tàu chiến các cường quốc vào cửa biển Yokohama, người Nhật sáng suốt trông rõ thấy sự kém hèn của mình, bèn từ đó ra công theo gót Âu-Mỹ, nên đến nay cũng nghiêm nhiên là một cường quốc. Còn dân Tàu vẫn tự cao, tự đại rằng tây phương chỉ hơn họ về mặt công nghệ, nên mới đến nỗi suy nhược như vậy. Nay chỉ còn có một cách: là bỏ cái tính tự tôn kia đi mà theo tây phương nỗ lực đổi mới cả toàn quốc ».

Ông Trương-giới-Thạch cũng đồng một ý ấy, dương lo chán hưng nên lý tài của nước Tàu và nâng cao cái mức sinh hoạt của dân Tàu lên.

Theo các nhà muốn bảo tồn cái phao-câu của nước ta, thì bọn Ưông, Trương kia thật là đồ vong bản. Sao họ không giữ gìn lấy cái văn hóa thái cổ của họ như người giữ mạng tổ, thật là một điều diễm phúc cho nước vậy.

Còn bọn dung hòa chắc cũng hậm hực mà mắng họ rằng sao không đem

văn hóa cũ, văn hóa mới chọn lên làm một thứ sà-lách mà dùng: họ thật chưa biết mùi đầu dấm vậy.

CẤP-TÁO...

BON bảo tồn phao-câu không nói làm chi, chứ bọn dung-hòa ở nước ta vẫn được tiếng khen là chín nục như cá kho hay cua om vậy.

— Nay nhé, họ giữ được tinh thần riêng của ta, lại từ tôn thâu thập được tinh hoa của thái tây nữa. Một cái hay là tốt, hai cái hay lại càng tốt chứ sao! Bọn tân tiến cấp-táo theo mới vẫn muốn hoàn toàn theo mới không biết làm cái tính cộng vậy.

Đã đành rằng người Nhật cấp-táo theo mới vẫn còn tinh thần riêng của họ, còn người Thổ-nhĩ-kỳ cấp-táo theo mới vẫn không hóa ra người Anh hay người Mỹ, nhưng mặc họ chứ. Ta nói truyện nước ta chứ có nói đến Nhật-bản, Thổ-nhĩ-kỳ đâu.

Đã đành rằng dung hòa tất phải chậm, nhưng chậm chạp bao giờ chẳng hơn nhanh thì dụ như con rùa đi chậm, con thỏ đi nhanh, có phải con rùa chắc chắn hơn không?

Như vậy, ta còn đợi gì mà không dung hòa nữa. Dung hòa là cái chìa khóa nó mở cho ta cái tủ đựng mảy mồn tiêu biểu cho sự tiến bộ: sà-lách, hầu lốn và tá pi lú vậy.

NGHỊ VIÊN...

MIỀN Nam là thuộc địa nên có một ông nghị thay mặt ở nghị viện Pháp.

Đã lâu lắm rồi, ông Outrey vẫn được cái hân hạnh ấy. Nhưng nay ông đã già, tự liệu không còn đủ tư cách bênh vực... Bênh vực cho ai? Phải nghịch

ông thì bảo ông bênh vực cho những nhà ngân hàng, còn ông thì ông bảo ông chỉ bênh vực cho dân mà thôi.

Ông Outrey quyết chí về hưu. Nhưng ông tiến dần một người, có tài hùng biện là trạng sư Gallet. Chắc ông trạng sư này sẽ tuyên ngôn vì dân miền Nam mà ra tranh cử, chứ không phải là vì mấy nhà ngân hàng kia. Ai nghĩ khác thì phải tội.

Nhưng ông Gallet ra sẽ gặp những tay địch thủ ghê gớm lắm. Một là ông Hennessy một nhà viết báo lợi hại ở Pháp, một người trong đảng Cấp tiến xã hội. Người ta bảo ông ấy giàu có lắm... Người ta lại bảo những nhà giàu bên Pháp hay có tính hiếu danh và thường khi mượn nhà văn-sĩ có tài viết bài đăng báo để ký tên mình chơi.

Hai là ông De Beaumont. Ông này có một cái đặc tài là có ông bố vợ đại phú, và là một nhà quý phái.

Ba ông ra tranh cử đều có thể lực, tiền tài ngang nhau cả. Dân tây miền Nam sẽ được tha hồ mà nghe dít-cua, mà uống sâm banh, được tôn trọng, được tăng bậc lên thành những người có nhiệt huyết, có công tâm... cho đến lúc bảo cử xong. Rồi từ đó trở đi, họ lại như an nam chỉ còn là lũ dân quên, người ta không nhớ tên... mà nghe đầu các ông nghị thông minh có thừa, nhưng hay quên lắm.

Thề....

L AI sẽ có một vụ thề ở đền Bạch-mã. Nguyên bà Trần-thị-Tựu ở Hanoi có cho ông Lê-khắc-Thiệu ở Hưng-yên vay một số tiền là hai trăm đồng. Theo lời ông Thiệu, thì hàng tháng ông vẫn trả bà Tựu 6 đồng bạc lãi. Bà Tựu thì nhất quyết bà không hề nhận một đồng lãi nào.

Vì thế nên mới đi thề. Cũng như trước đây ông Phi và ông Viện đã đưa nhau đi thề vậy. Kết quả rồi thế nào thành công vật chết tươi... một con gà và một lợn.

Ông Phú cho ông Viện vay nặng lãi, Rồi ông ở trước mặt thành thề độc rằng không nhận đồng xu lãi nào của ông Viện, kết quả: một con gà bị cắt cổ chết tươi. Thành thiềng thật.

Mấy tháng sau, ông Viện bỗng tìm thấy hai cái giấy biên lai trả tiền lãi hai phần về món tiền 5 nghìn cho vay. Ông bèn đi kiện ông Phú về tội man.

Nhưng nếu ông Phú thề man thật thì thành đã vật chết tươi rồi còn đâu. Vậy thì hai cái giấy biên lai kia là giả. Nhưng nó lại thật. Vậy làm sao thành lại không vật? Ý chừng ông thánh quên..

Ông Phú ở giữa tòa, cũng bảo là ông quên... Cũng là một có. Có lẽ vì ông ấy quên mà thành chỉ làm chết có con gà. Thành thiềng thật.

Thành đã không phạt những kẻ hay quên, thiết tưởng các tòa án cũng nên theo gương thánh mà xử. Thì dụ như tòa buộc bị cáo nhân nói « tôi quên » thì tòa tha là phải.

Chỉ sợ rồi hết thấy bị cáo nhân đều bắt chước những người xuống chơi dưới cõi âm, uống thuốc lú hết cả thì những người canh nhà pha hóa ra thất nghiệp mất. Mà bây giờ thất nghiệp đã có nhiều người lắm rồi.

Tu Ly

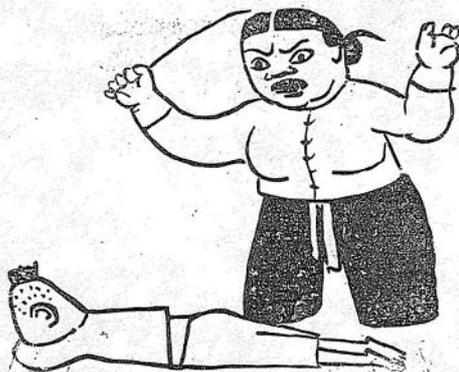
BÊNH VỤC ÔNG HUYỆN TẠP HÓA NGUYỄN HỮU TỬY

NGƯỜI TA bảo giờ cũng vậy. Người đời với người chỉ hay đổ tội cho nhau. Nói xa rộng ra, thì bên Đông-phu thì họ Á-đông-lấy sự dữ man phỉn bụng đem ra cho quân Ý bán để đồ cho nước văn-minh bắt tiếng oán là đi cướp đất nước người. Nói gần ngay trước lòng mi, thì nó là cái nạn Thị-kinh của ông Nguyễn hữu-Tụy.

Thần ơi ông ta làm gì đã nên tội Ông ta chỉ muốn đồ tri-huyện mà thôi. Cái mục-dịch cao xa ấy, hi phải riêng ông đeo đuổi. Chán vận người thế đem thề hôm, học như cuộc kêu để mong đất lấy cái lý tưởng



— Bây giờ bình đã vỡ rồi.



— Lấy thân mà trả nợ đời cho xong.

Môn
TẬP KIỀU

HẢI, SÂM KIẾN THẬN HOÀN

Chế toàn bằng Hải cầu thận, sâm cao-lý và các vị thuốc rất tốt, luyện theo một cách riêng, uống ít mà sức bở rất chóng và rất mạnh.

CHUYÊN CHỮA

Dương hư, (liệt dương) phòng sự kém, tinh ít, khai loãng, m ụng tinh, di tinh, hoạt tinh, và đàn bà khí hư, bạch đới, bạch trọc, cùng những người lậu kinh niên thành thận suy khí kém, sáng dậy ướt dính ở đầu quy, uống thuốc này sẽ khỏi hẳn, là một phương thuốc hay nhất chữa về thận giá 1\$ 1 hộp

KIM-HUNG ĐƯỢC PHÒNG

81 - ROUTE DE HUẾ (bên chợ Hòm) HANOI, -- 31

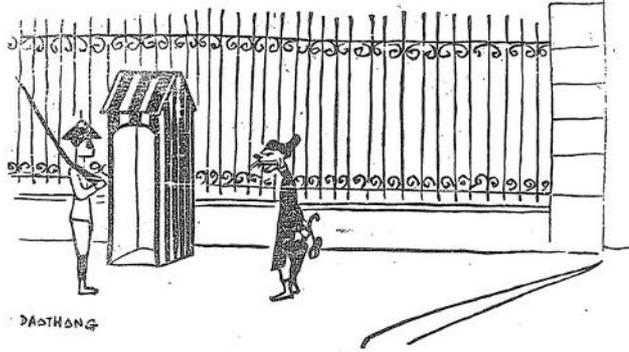
ĐẠI LÝ: Haiphong 62 R. Paul Doumer - Namdinh 225 phố hàng Giầy và 28 R. Chapeaux - Đập-cầu: 12 phố Chính - Sơn-lý: 8 Cửa Hậu: - Phủ-lại: hiệu Vinh-Thắng - Hongay: 4 Rue Théâtre.

PHÒNG KHÁM BỆNH và CHỮA RĂNG Dr HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS
STOMATOLOGISTE
DE L'ÉCOLE FRANÇAISE DE STOMATOLOGIE
Chữa răng, Nhổ răng, Làm răng, Nắn đều lại hàm răng, Giải phẫu về những bệnh ở mồm.
Chiếu Rayons X và chữa răng bằng điện.

Giờ khám bệnh:
sáng 9h. đến 12h. — chiều 3h. đến 6h.
chủ nhật 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (tùng gác thứ nhất)
91 Bd Francis Garnier Hanoi — Tél. 390



— Có cái nhà bé bằng lỗ mũi thế kia mà cũng phải canh với gác

của phần đông dân Việt-Nam: làm quan. Ông Túy chỉ là một nhân tài trong đám người theo lý tưởng đáng kính ấy.

Sự tình cờ run rẩy ông gặp phải một đầu đề khó khăn: chế độ báo giới. Cho ông nói không thông đi nữa, ông cũng chưa đáng trách: ông muốn làm tri-huyện chứ có muốn nhập vào tầng báo dân. Huống hồ bài diễn-thuyết của ông lại rất có giá trị, tinh thần đã độc biệt lạ kỳ, ý tứ đã cao xa thâm thúy, mà hình thể lại bóng bẩy, đầy những câu, những chữ mới mẻ. Chưa ai dám dùng, dầu có tài như mấy nhà văn báo Đông-Pháp cũng vậy.

Trước hết họ trách ông khâm nảm, mở mồm ra là « Xin phép các cụ lớn cho con nói », sắp đây miệng lại là « Mong các cụ lớn bỏ quá những điều xưa xuất đi cho ». Họ làm làm 10. Con người ta sinh ra ở đời, cốt lấy sự phong nhã, lễ độ làm đầu. Càng có lễ bao nhiêu lại càng hay: lễ rường những mỹ tục thừa xưa dần dần tiêu diệt, nếu không ta sẽ được mục kích về oai nghiêm, trịnh trọng của sĩ-phu dưới sân ngông đầu rồng như các ông cũ xưa.

Vả nước ta ngàn năm văn hiến, lấy tôn thượng, phục tùng làm căn bản. Các ông huyện rồi ra làm khinh mầu cho dân, tập học cho tư tưởng ấy ăn sâu vào cốt-tủy là phải lắm. Bây giờ khâm nảm, vài tháng nữa đã có người khâm nảm trước mặt, đi đầu mà thiệt.

Họ lại bảo ông Túy đi mượn ý kiến của người khác cốt để lấy lòng mấy ông giám khảo: đời nào ông Túy như vậy; ông cũng như ai, biết nhau phẩm hơn người, đi phải để tư-tưởng mình tự do phát triển chứ.

Tuy vậy, những lời vu cáo kia không đáng kể cho lắm. Lời vu cáo này mới đáng ghét: là bảo ông Túy không biết tiếng annam.

Ông Túy không biết tiếng annam? Các ngài say túy lúy rồi. Các người không hiểu thâm ý của ông huyện nhà tôi.

Phụ-mẫu chi dân? Ông Túy có nói câu chữ nhỏ ấy, nhưng người thiện kiến thì

cho là một câu chữ nhỏ bá láp của một anh hay chữ lỏng; song ai nghĩ xa một chút mới rõ tư tưởng thâm-thúy của ông ta. Nay nghe: nói dân chi phụ-mẫu thì là thông-thường lắm rồi, ai chẳng nói được; nói phụ-mẫu chi dân mới tỏ ra mình là một người vượt ra ngoài lẽ lối, có trí tân kỳ đặc biệt, có óc sáng kiến vậy. Thâm thúy như vậy, chúng ta còn đợi gì mà không cho ông vào tòa hân-lâm Việt-Nam. Tôi quên: vài tháng nữa, ông sẽ được hàm hân-lâm viện kiêm thảo rồi.

Báo chương xuất hành? Xuất hành? Xuất là ra, hành là đi. Ý ông Túy muốn khuyên tòa soạn các báo nên ra đi vậy. Ra đi đâu? Đi vào Huế vậy. Ông Phạm-lê-Bồng chắc là bằng lòng lắm, mà ông Bồng đã bằng lòng, thì quốc dân cũng phải bằng lòng vậy.

Tư tưởng học vấn của ông huyện lập-hóa như vậy mà sao lại có người muốn đi là nhẽ lý gì? Ông Túy ơi, không ai hiểu ông; ông đứng với phiên, đã có lời hiểu ông vậy. Ông thử giữ lịch-sử ra coi: những người anh hùng, những bậc hiền triết đều bị người đời, vì không hiểu mà đem pha cả. Ông cũng vậy, vậy thì ông phi là hiền triết thì là anh hùng vậy. Ông nên tự an-ủi, tự nhủ rằng bọn làm báo đốt nát kia đối với mũi cánh chuẩn hay chẻ bái mà thực ra họ thêm muốn lắm. Họ thêm muốn, nên ghen tị với ông, nên đem pha ông. Chỉ riêng tôi hiểu ông — tuy chưa biết ông — nên tôi cũng đồng đặc vòng tay công bố

— Ông huyện lập hóa Nguyễn hữu Túy đáng xuất hành làm phụ-mẫu chi dân lắm.

Từ-Lý

TỰ' VỊ NHÂN VẬT

SỐ 10 - NGUYỄN-HUY-HỢI

Câu trạng giải :

Từ Ba-lăng-Xoa Hợi, chủ chuồng ngựa, chủ xe kéo, chủ gà, chủ vịt, chủ vẹt, chủ công, chủ ếch ương, nhưng không chủ nhiều bài đít-cua rất hùng hồn.

Dương-Bình Cầm-giang

Những câu khác :

Một nhân vật mất hết tiếng, từ ngày có máy hát chạy bằng sức điện.

Đặc Hanoi

Ông nói rất to, nhưng công việc không được to.

P. Quảng-Vân

Có họ xa với cô Nguyễn-thị-Kiểm, mồm loa mạp giải.

Bảo Trúc-Son Thái-bình

Một ông nghị không phải để thay mặt dân ở nghị-viện, mà chỉ thay mồm bà nghị giao-thiệp với hàng xóm.

Nguyễn-thị Thanh-Bình

MỘT TIN ĐỒN

Đã hơn tháng nay, có một tin phao đồn về báo Phong Hóa, khiến các bạn đọc báo ấy náy hỏi nhau mong biết hư thực ra sao. Biết truyện, chúng tôi với vàng công bố để các bạn đọc hay rằng những tin đồn đó chỉ là những tin bịa đặt ra, không có một chút gì là sự thực. Vậy xin các bạn cứ yên tâm.

PHONG HÓA

KẾT QUẢ THI SỐ MÙA XUÂN

THI TRUYỆN VUI

- Giải nhất, 10\$00 : « Con giò oái-oăm » của Lê-ngọc-Thịnh.
- Giải nhì, 5\$00 : « Dê và gạo » của Trần-thanh-Tịnh.
- Giải ba, tư, năm (1 năm báo P.H.) : « Đọc chúc mừng » của Nguyễn-vân-Tước, Vinh-yên.
- « Đầu năm xem giò » của Đào-trọng-Hữu.
- « Mong một tết » của Lưu-vân-An.

THI TRANH KHÔI-HẢI

- Giải nhất, 10\$00 : Tất cả các tranh của Đình-lân.
- Giải nhì, 5\$00 : Tranh mới, cũ ghép nhau của N.T.
- Giải ba, tư, năm (1 năm báo P.H.) : « Ngày xuân con én đưa thoi » của T.T.P
- « Ý xông đất Á » của Bửu-Quỳnh.
- « Xem khỉ » của H.N.

THI CÂU ĐỐI

- Giải nhất (các thứ sách của Đ.N. đáng giá hai đồng và 1 năm báo) : Đề báo Tiếng chuông Sớm và Khuyến học của Thiệt-Phủ.
- Giải nhì và ba (1 năm báo) : 3 câu đối của Trần-huy-Hình.
- Câu đối của Nguyễn-tiến-Lợi.

THI VUI CƯỜI

- Giải nhất (các thứ sách đáng giá hai đồng và 1 năm báo) : « Văn-sĩ mất trộm » của Nhật-Nguyệt.
- Giải nhì : « Lý Toét phát minh » của V.Q. Hùng.

THI VĂN VUI

- Không có giải nhất
- Giải nhì (các thứ sách đáng giá hai đồng và một năm báo) : « Tục lệ với ngày tết » của Nguyễn-tư-Đống, Hanoi.
- Giải ba (một năm báo) : « Tên dài » của Trần-thanh-Tịnh.

THI THƠ TẾT

- Giải nhất, 7\$00 : « Phú tết » của ông Đỗ-như-Tiếp, làng Đa-phù.
- Giải nhì ba, tư (một năm báo) : « Dân chúng hề mừng quan Thượng » của N. Huệ.
- « Đỗ và giảng » của Bảo Trúc-Son, Thái bình.
- « Thơ lạ » của Âm-khoác.

(Xin các ngài viết thư về cho biết tên thật, chỗ ở hiện nay để gửi thưởng: vì sợ thất lạc, nên khi nhận được thư, nhà báo mới gửi thưởng đi). Xin cảm ơn hết thảy các bạn đã gửi bài dự thi và xin hẹn đến số Mùa Xuân sang năm.

P. H.

Sách Lá Mạ được các bạn đọc hoan nghênh đặc biệt

ĐOAN TUYỆT

Nghìn thứ năm

Bán hết trong ba ngày

ĐÃ BÁN HẾT NGHÌN THỨ SÁU

SAU TRUYỆN MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG SẼ ĐĂNG
Chiếc Tắt nhuộm bùn
của PHẠM CAO CÙNG

Mới lại

PETROMAX

- N° 900. — 100 Boug es. 1 lít dầu hơi đốt **đặng 26 giờ**
- N° 821. — 200 Bougies. 1 lít dầu hơi đốt **đặng 18 giờ**
- N° 826. — 300 Bougies. 1 lít dầu hơi đốt **đặng 12 giờ**



Giòng giới chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu săng — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sài đèn Petromax rất được tiện tận, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chốc chốc đều gi. ai cũng có thể đốt được — Các nhà sài đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :
PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v. v. *Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.*
N° 29 Bđ TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

CÙNG ÔNG NGUYỄN CÔNG HOAN CỦA KHAI HUNG



Ồi thưa ngay cùng ông rằng tôi không phải là một nhà phê bình. Về tiểu-thuyết thì đúng nói phê-bình nữa, đến nỗi bản tán xướng với anh em bạn thân, tôi cũng không từng dám khen tác-phẩm này, chê tác-phẩm kia. Là vì tôi cũng viết tiểu thuyết, viết tiểu thuyết như ông, như Nhất Linh, như Lan-khai, như có Đoàn-lâm-Dan, như ông Hồ-biêu-Chánh. Tội lắm kia, mình khen thì anh em cho là khen mát, mà mình chê thì họ lại cho là ghen tị, nhất đối với một tác phẩm đã may mắn được công chúng hoan nghênh.

Cứ kể như thế thì đáng lẽ tôi không nên đã động tới một tác phẩm của ông, nhất là nói đến nó ở trên tờ báo mà tôi đãng tiểu thuyết của tôi. Song bài « phân vua » của ông đăng trong Tiểu thuyết số 92 lại liền can đến tôi, nên bắt đắc dĩ tôi phải có lời thưa lại cùng ông.

Liên can ở chỗ nào, tôi xin bày tỏ như dưới :

Tôi là một độc-giả của cuốn « Đoàn Tuyệt đã ra đời », cũng như tôi là một độc giả của « Cổ giáo Minh đương ra đời ». Cổ nhiên tôi không nói mà cũng không biết nói cuốn nào hay, cuốn nào dở, nhưng dẫu sao tôi vẫn là một độc giả có quyền được « ông trong tư do tư tưởng » như ông khoe khoang trong bài « phân vua » của ông. Thế mà bây giờ tôi bỗng bị ông liệt vào hạng « không biết mình » (mình là tôi) và « không biết người » (người ý chừng là ông). Ông viết : « Báo « Cổ giáo Minh » giống như « Đoàn Tuyệt » là viết một câu khôi hài do sự không biết mình và không biết người ». Xin thú thực với ông rằng tôi thấy « Cổ giáo Minh đương ra đời » giống như « Đoàn Tuyệt đã ra đời ». Sau này « Cổ giáo Minh » có đi về về ngả khác hay không, tôi chưa biết, cái đó là tùy ở tác giả của nó, nhưng hiện giờ thì hai cuốn giống nhau lắm.

Ông đừng bắt tôi cung khai những đoạn giống nhau ra đây vô ích. Phải, vô ích, vì sự giống nhau không làm thiệt hại văn tài của ông, nếu quả thực ông có tài. Và lại dù ông đã đọc qua Đoàn Tuyệt hay chưa từng để mắt đến cuốn tiểu thuyết ấy mặc lòng, nếu ông muốn là một người mẹ chồng an-nam ác nghiệt thì bà mẹ chồng ấy sao khỏi những tính tình, cử chỉ, hành vi giống hệt hay giống hơi hơi những tính tình, cử chỉ, hành vi của một bà mẹ chồng an-nam khác mà Nhất Linh đã tả.

Nói gì « giống như », đến bất chước

cũng không sao kia mà. Hài-kịch « Người biển lận » (L'avare) của Molière viết theo hài kịch « Cái nồi » (Aulularia) của Plaute, Molière có cần phân vua rằng : « Báo l'Avare giống như Aulularia thực là viết một câu khôi-hài do sự không biết mình và không biết người » dẫu ? Thế mà mấy trăm năm nay, người ta vẫn đặt giá trị « Người biển lận » ở trên giá trị « Cái nồi ».

Và trong khi ở Paris người ta diễn « Người biển lận » thì các nhà phê bình vẫn được tự do phê bình, vẫn được tự do tán tụng « Cái Nồi » của Plaute. Họ không từng bị Molière rủa mà họ như ông : « Mấy nhà phê bình đã cùng nhau cho hài kịch Aulularia là một vở kịch có giá trị cả từ lâu ý. Sự về hùa ấy thật là một điều đáng tiếc. »

Một cái thì dụ trái ngược :

Racine soạn vở kịch Phèdre. Pradon ghen ghét cũng soạn vở kịch Phèdre. Bắt đầu diễn Phèdre của Racine được ba hôm thì Pradon cũng cho diễn Phèdre của mình. Rồi nhờ về mưu kế của bạn bà công tước De Bouillon, Phèdre của Pradon kéo hết khán giả về rạp Guénégaud, khiến ở rạp Bourgogne, các hàng ghế để trống không người.

Thử hỏi ông, ngày nay ông có còn thấy bóng vở bi-kịch Phèdre của anh chàng Pradon ở ngân tủ sách nào không ?

Vậy thì, thưa ông, giá trị một tác-phẩm có lẽ không phải ở chỗ có giống hay không giống, có bất chước hay không bất chước một tác phẩm khác. Giá trị của nó chỉ ở chỗ nó có giá trị, có chân giá trị.

Nếu « Cổ giáo Minh » của ông viết sau Đoàn Tuyệt mà có giá trị, thì rồi nó sẽ có giá trị. Nếu chẳng may nó chịu

chung số phận với bi-kịch Phèdre của Pradon, thì ông cũng đến chịu, chứ biết làm sao, phải không, thưa ông ?

Còn như người đồng thời người ta phê bình thì mình kéo sao ngồi bút người ta đương đi bên trái, chệch sang bên phải được, mình có tự do mình, người ta có tự do người ta, người ta khen Đoàn Tuyệt là quyền người ta, ông nhích mồm người ta làm gì.

Nhưng có điều cũng hơi lạ. Biết bao nhà phê-bình khen Đoàn Tuyệt, mà chưa một ai chê miệt nó, làm tôi, (tôi độc giả, chứ không phải tôi viết báo) cứ yên trí rằng nó có giá trị.

Nay tôi bỗng ngả người ra vì một câu rất hùng hồn của ông. Ông viết : « Thế thì trong cuốn Đoàn Tuyệt, nửa dưới không nên có, mà nửa trên có cũng không ích gì ».

Trời ơi ! Thế thì còn in nó ra làm gì ? Rõ Nhất-linh cũng lăn thân. Lăn thân nốt nhà xuất bản Đời Nay. Lăn thân cả các nhà phê bình cứ về hùa nhau mà bảo nó hay. Lại lăn thân hết các độc giả cứ ủa nhau mà mua nó, mà đọc nó, mà thích nó.

Than ôi ! (tiếng kêu khen, chứ không phải tiếng kêu phàn nàn) Than ôi ! trong khắp nước Nam chỉ mình ông là có lương tri. Người đời còn ngần ngại gì mà không tôn ông lên bậc thánh nhân ?

Đến đây, tôi xin tạm biệt ông để thuật một câu chuyện vui.

Một nàng dâu mới — mới như có Loan, có Minh chứ không phải mới cưới, — muốn trừu trừ bà mẹ chồng hơi nghiệt, đem đọc cho bà nghe đoạn tiểu thuyết « Cổ Giáo Minh » tả tính tình và cử chỉ

tàn ác của bà tuân đối với con dâu : « Bà tuân sai có giáo Minh lên gác, rồi ngâm bồ muôi vào nồi canh của Minh đương nấu. Lúc ăn cơm bà tuân húp canh mắng nạt dẫu, trước mặt bà huyện, một bà khách quý của bà tuân. Minh liền lúi cúi sen ra chùi mắng và đánh đập ngay trước mặt bà tuân và khách. Bị đòn đau quá, con sen thủ thực rằng chính mắt nó trông thấy bà tuân bỏ muôi vào nồi canh... » vân... vân...

Bà mẹ chồng — bà mẹ chồng trong truyện vui này, chứ không phải bà tuân trong truyện « Cổ giáo Minh » — mỉm miệng cười khinh bỉ bảo con dâu :

— Sao mà cái bà tuân ấy lăn thân đến thế ! Thiếu gì cách hành hạ con giáo Minh, lại phải bỏ muôi vào nồi canh của nó. Hành vi ác nghiệt ấy, hạng mẹ cái dĩ tính tình nóng nảy, có còn được, chứ tao như bà tuân thì dẫu con dâu nấu canh ngon mà không vừa ý tao, tao cũng mắng vào mặt.

Bà đưa mắt liếc con dâu để tỏ ý tự phụ rằng mình thực là một bà mẹ chồng an-nam, rồi lại tiếp luôn :

— Đến như để con dâu tự do chửi mắng đánh đập dẫu từ ở trước mặt mình và trước mặt khách, thì cái bà tuân ấy không những không ra một bà tuân, mà cũng chẳng còn là một bà mẹ chồng nữa, chứ đừng nói một bà mẹ chồng ác nghiệt vội. Như người ta đã trót bỏ muôi một cách vô ý thục vào nồi canh của con dâu, thời khi con dâu tra khảo dẫu lý, sao lại không mắng át nó đi, (mà có quyền mắng được lắm chứ sao ?) lại để nó đánh con sen, đến nỗi làm bại lộ một hành vi xấu nhen của mình.

Condâu — con dâu trong truyện vui, chứ không phải có giáo Minh — nghe mẹ chồng phê bình tiểu thuyết một cách quá mẹ chồng, thì quay đi cười khúc khích...

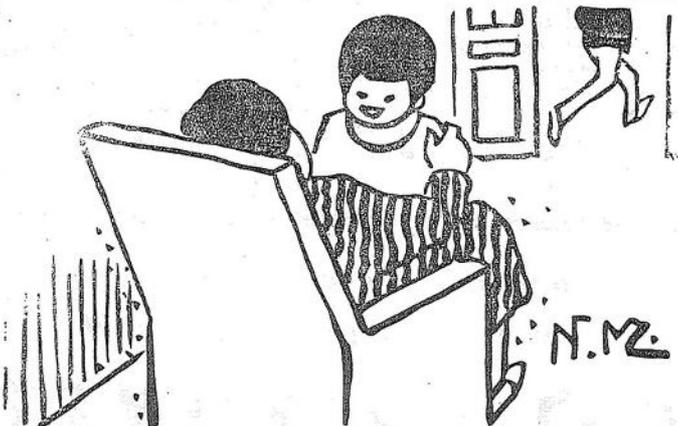
Bà kia thân nhiên nói :

— Muốn tỏ cho có biết thế nào là một bà mẹ chồng ác nghiệt, tôi hãy tặng có một cái bặt lái (vừa nói vừa tát) để từ rày ngồi liếp truyện tôi, có đừng đi mà rúc rích cười một cách vô phép như thế.

Câu chuyện vui đến đó là hết. Rõ đáng tiếc, vì chưa biết có nàng dâu có khác bà là lu loa, và chồng nàng có bênh vực nàng không ?

Dẫu sao, tác giả « Cổ giáo Minh » cũng hơi buồn. Ra đời chưa trọn kiếp, đã gây nên một bi-hài kịch trong gia-đình kia rồi.

Khai Hung



— Bác Tham cho con nhiều kẹo rồi. Vậy cậu về không được nói bác đến chơi nhé. — Nhưng cậu con dặn hễ ai đến chơi cứ kể ra, rồi cậu cho nhiều kẹo hơn cơ.

tuyệt nọc lậu giang

Sau khi khỏi chứng bệnh tinh, (Lậu, Giang-Mai), di-nọc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, thỉnh-thoảng ra đôi tí máu nặn ra chất giấy trắng-trắng, ăn độc, uống nước, thức khuya, lại thấy hình như phục phát. Có người thậm kém lại thấy hay đau lưng mỗi xương. Bệnh Giang còn lại, thấy nổi chấm đỏ như n u i đốt, báp-thị thỉnh thoảng ti ấy rất-rất. Đó là những di-nọc và những bệnh ấy chưa được khỏi hẳn, nên còn như vậy, nếu không uống cho khỏi hẳn sau còn sinh ra nhiều chứng quá á : nữa. — Vậy bất cứ nặng nhẹ lâu mới, dùng thứ thuốc KIÊN-TINH TUYỆT NỌC LẬU GIANG, nhe 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp 1, ki hết hẳn. 1\$50 một hộp. — Bộ in Lậu mai phá, mồ máu cường dương đau, tiểu tiện ít một, dùng thuốc lậu số 58, nhe 3, 4 hộp, nặng 6, 7 hộp là khỏi rất hẳn, 0\$50 một hộp. Bệnh Giang, nổi hạch, phat sỏi, qui đầu lở loét, dùng thuốc số 66, 0\$70 1 hộp, là hết nọc ngay, nhe 4, 5 hộp, nặng 8, 9 hộp.

BÁN TẠI NHÀ THUỐC

BINH-HUNG 67 phố cửa Nam Hanoi

Các đại-lý : Mai-Linh Haiphong, Đặng-đình-Chiến Việt-Trí, Phúc-Hung-Long Camphamine, Tiến Ích Thái-Binh, Kim-Lan Ung-Bi, Trần-bá-Quán Battambang, Nguyễn-Hữu-Dzư Tuyên-Quang, Hồng-Điền Sóc-Trang ville, Trần-nguyên-Cát 81 Charner Sài-gon, Việt-Kiến 59 de la porte Pnompenh.

TRƯỚC VÀNH MỒNG NGỰA

TÒA THƯƠNG...

Thằng cu Ngốc mới có mười ba tuổi. Người xanh và gầy, chỉ có cái đầu lớn. Bộ mặt già, trên trán in những vết răn dài. Một nụ cười ngây ngô, ngớ ngẩn trên cặp môi nhợt. Trông cái bộ dạng ấy, người ta không biết nó bao nhiêu tuổi nữa: lên mười, nếu lấy thân thể mà nói, ngoài hai mươi, nếu chỉ nhìn bộ mặt.

ÔNG CHÁNH ÁN. — Mày mới tí tuổi đã ăn cắp rồi.

Ngốc (giọng nói run run). — Bầm... không.

Ô. C. Á. — Không gì. Lần trước, mày bị giao cho nhà trường giới sáu tháng, phải không?

Ngốc há mồm, sợ hãi nhìn ông chánh án:

— Vâng, có ạ.

— Vậy mày còn chửi gì nữa. Nói thật đi thì tòa thương. Lời khai của những người làm chứng còn sờ sờ ra đấy. Thị Hoan khai nó đường nó đưa với em nó, tay cầm chiếc vòng vàng thì mày đến giật rồi chạy. Người phú-lít phải đuổi theo bắt được mày tay còn cầm chiếc vòng. Chứng cứ rõ ràng, còn chửi gì.

Ngốc mặt nhợt xám lại, đứng im giây phút, rồi lắp bắp:

— Bầm... con... chót đại.

— Ừ, có thế chứ. Tại sao mày ăn cắp hở?

— Bầm... người ta sai con.

— Người ta là ai?

— Bầm... là anh ấy.

Ô. C. Á. (gắt). — Anh nào?

Ngốc nhìn nhác nhìn chung quanh, rồi nói sẽ như sợ người bị tố giác nghe thấy:

— Bầm anh Hàng... Anh ấy bắt con đến giật chiếc vòng của con bé.

Ô. C. Á. — Người ta xui mày, nhưng mày không nghe thì đã sao?

Ngốc nhìn ông chánh án. Ý giả bảo ông ấy không phải ở địa vị mình, nên không hiểu.

— Bầm, con không đi. Anh ấy đánh... Con sợ lắm.

— Nó làm gì mà mày sợ nó?

— Bầm, anh ấy cũng ở Tri Cự ra.

— Nhưng lần trước mày ăn cắp thì ai sai mày?

— Bầm, cũng anh ấy.

— Rồi anh ấy sẽ bị bắt. Còn mày, tòa thương tuổi còn trẻ đại, tha cho vì chưa đủ trí khôn, nhưng bắt đưa vào một nhà trường giới trong sáu tháng để cải ác vì thiện, nghe chưa?

Ngốc nghe tuyên án, đứng lặng im. Mặt nhợt nhạt cắt không được một giọt máu, mắt nhìn ngơ ngác sợ sệt như thấy trước mặt những sự kinh khủng vô hình, chân tay run lẩy bẩy, hồi lâu mới thở ra:

— ... Bầm... tòa thương... xin phạt mấy tháng tù.

Ông chánh án ngạc nhiên nhìn Ngốc.

— Bầm... xin tòa thương, đừng bắt con lên Tri-Cự. con sợ lắm.

— Việc gì mà sợ. Và tòa đã xử rồi, không xử lại được nữa.

Nhưng chưa hết lời, xen dăm đã nắm tay Ngốc kéo ra. Thành thử không rõ Ngốc sợ gì, sợ bị khổ cực hay bị bọn anh chị trên Tri Cự áp bức theo bọn chúng làm những việc có thể bắt Ngốc trở lại Tri Cự không biết bao nhiêu lần nữa.

Tứ Ly

VINH VÀ NHỤC

ÔNG Lê trằng Kiều (cầu chính phủ trị) tự nhận là một người làm báo và viết một thiên hoạt kê dài về « cái vinh và cái nhục của nghề báo. »

Người ta chưa biết cái vinh và cái nhục đó là thế nào. Nhưng chắc như thế này:

— Cái vinh của ông ta là khi nào vì lời ông sức siêng mà một tờ báo bị đóng cửa (tất nhiên là không phải tờ báo của ông).

Còn cái nhục? Cái vinh đã như thế, thì chắc cái nhục là trái lại — nghĩa là khi nào tờ báo ông định sức siêng cho đóng cửa lại vẫn mở cửa như thường.

Chẳng trách ông Lê trằng Kiều (cầu chính phủ trị) đã tự thú rằng ông ta rơi xuống làm người với cái tội... làm báo.

Kể ra thì cũng thật là cái tội cho ông ta và... cả cho những người khác nữa.

THẦN TIÊN LÂM

NGƯỜI Annam thật là một người sung sướng.

Về thân thể, tài lộc, gia trạch của mình, đã có một lũ các tử (thần tử, tiên tử, cóc tử) sẵn sóc đến một cách tha thiết và âu yếm. Muốn làm sự gì đã có các *cầm nang* chỉ bảo, không phải nghĩ ngợi gì nữa.

Những lúc rỗi công việc, thì lại đi chơi trên trời dưới bể với các Mao Mao tiên, Thu Thu tiên, Hồng lão tổ, Hắc lão tổ với một lũ đạo nhân khác nữa.

Khi muốn làm một việc gì nghĩa hiệp thì đã có các Thiệu lâm nữ hiệp, Không động kiếm biệp, Quan động đại hiệp, có tài phi kiếm lấy đầu người ngoài nghìn dặm (!) giúp sức.

Khi đang đêm muốn đi chơi thì đã có các tay phi hành đi trên mái nhà như bay, đem theo

những gói mè hồn hương rất hiệu nghiệm để mê hồn các cô thiếu nữ xinh xắn.

Người Annam mình như thế thật là thần tiên lắm, còn gì đáng phàn nàn nữa. Chả trách là con Tiên cháu Rồng cũng phải.

KHÁC LẮM CHỨ

ÔNG Hoài Thanh bởi thế lấy làm thú vị lắm, và ông cho rằng những truyện thần tiên đó rất đáng đọc, rất bổ ích cho tinh thần và trí não của các trẻ con Annam.

Chẳng thế mà ông cứ nói rằng: bên tây người ta cũng có truyện thần tiên cho các trẻ con đọc, bên ta cũng phải có truyện thần tiên cho các trẻ con đọc chứ!

Chỉ thiên một điều là truyện thần tiên của tây nó không giống truyện thần tiên của ta — của Tàu mới phải — tí nào.

Cái khác đó, ông Hoài Thanh chắc cũng biết. (Mà nếu ông không biết thì thật là một sự thiệt thòi cho ông lắm).

NGHỆ THUẬT VỊ ..

NGƯỜI ta sự nhớ ra ông Hoài Thanh ở T.T.T.B. chính là người thích ăn mứt nghệ thuật vị... nghệ thuật. Cho nên ông bệnh vực truyện thần tiên ở trên mặt tờ T. T. T. B. Song nghĩ kỹ ra không phải.

Cái nghệ thuật ông ta theo nó chẳng vị nghệ thuật mà cũng chẳng vị nhân sinh, nhân sơ gì cả. Nó là cái nghệ thuật vị... thần tiên chi pháp thuật!

Thạch-Lam

ĐÀU BẠC..

ÔNG Nguyễn-văn-Tài ở Phủ Lạng-thương đăng báo Khoa Học hỏi một phương thuốc kiến hiệu cho một thứ bệnh kỳ khôi. Bài của ông đăng như dưới:

« Tôi năm nay 16 tuổi mà không biết lại sao, từ khi lên tám đến giờ, trên đầu bao giờ cũng có nhiều tóc trắng. Chắc không nói thì các ngài cũng đã hiểu nỗi thất vọng của tôi về hạnh phúc của người đàn ông do ở tài sắc cả. Mà tôi xem ít người có như thế lắm. Vậy tôi xin nhờ các danh y đảo dùm lời nguyên nhân bệnh ấy và có thuốc chữa được không. Xin đa tạ ».

Dẫu ông Tài đã nói rồi mà tôi vẫn không hiểu nỗi thất vọng của ông, thì không thì thật kém quá. Tôi cũng không hiểu nỗi lúc ông bảo hạnh phúc của đàn ông đều do tài sắc mà ra. Ý chừng ông bảo ông xấu số, tóc sớm bạc, hóa già, nên con gái không yêu hẳn. Cái hạnh phúc của ông đặc biệt thật.

Ông đã đặt hạnh phúc của ông vào một thứ, tôi không dám quên tài hèn Biện-thước mà mạch ông một môn thuốc thần hiệu: là mua thuốc nhuộm, nhuộm tóc ông đi. Ông đã sẵn có tài, vì tên ông là Tài, ông chỉ nên nhuộm tóc đen, rồi mua dầu, mỡ mà bôi cho bóng nhoáng là ông có sắc: có tài sắc vẹn toàn vậy.

Tứ Ly

Cải chính

Kỳ báo trước trong bài « Đi xem thi vào ngạch các bao giới », câu của ông Tây:

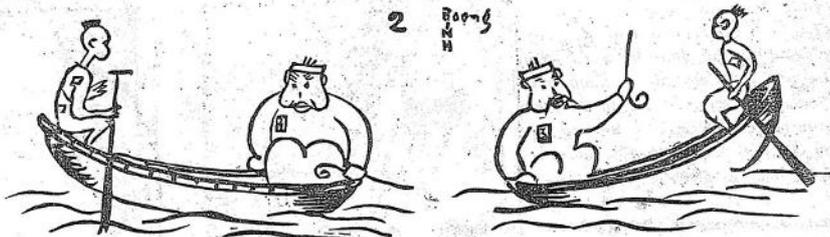
— Lần đầu chúng tôi được cải hân hạnh nói trước mặt các ngài...

Chính thật ra như thế này:

— Lần đầu chúng tôi được cải ân hân nói trước mặt các ngài...

Vì thợ nhà in có ý đã xếp « đưng » chữ « ân-hân » ra chữ « hân hạnh », nên xin cải chính lại cho « làm ».

N. N. L.



B.B. — Mày ngồi đằng này để tao ngồi đằng ấy, sao mày lại dám ngồi cao hơn tao hở??...

THUỐC LẬU ĐÔNG-HẢI

Hay nhất và chóng khỏi nhất. Mỗi mắc 0\$60. Kinh niên 0\$90 không hại đường sinh dục. Thầy thuốc VU-DUY-THIÊN 20 năm nghiên cứu. Chữa cả nội, ngoại khoa. Mạch-lý-tinh. Thuốc Bào chế tốt. Thuốc chữa ho lao, thuốc cai nha-phiên, thuốc khí - hư, thuốc câu-tự, điều-kinh. Điều - là các môn thuốc gia truyền đặc biệt. Ai hỏi han về y-lý và bệnh căn, sẵn lòng mách giúp không lấy tiền.

ĐÔNG-HẢI Y-TÔN n° 77 Rue Tientsin Hanoi Thu và mandrê đê VŨ-HUY-THIÊN

VUI CƯỜI

Cửa V. Doanh, Hanoi

Trong hàng thuốc

Một bà khách vào cửa hàng thuốc, gọi người pha thuốc ra một chỗ nói gì không biết. Người pha thuốc gật gù trả lời:

— Thưa bà, thật là may mắn cho bà lắm. Tôi pha được một thứ thuốc uống vào không thể nào dễ được, dù...

Đến đó, ông ta giờ tay ra hiệu. Người đàn bà cúi đầu cảm ơn và tỏ ý muốn mua.

Người pha thuốc gọi người phụ vào tủ tìm:

— Anh vào tủ số 9, ngăn 16, có cái hộp tím mang ra cho tôi.

Một lúc, người làm đi ra, kính cần lễ phép trả lời:

— Bẩm ông, bà nhà mang cả thuốc lẫn hộp đi chơi rồi ạ!

Cửa Tiêu, Hanoi

Đố biết

— Đố anh biết ở Hanoi có cái phố nào mà những người ở phố ấy, từ già thì trẻ, từ bé đến lớn, hai hàm răng đều cái ra cái vào hết thấy?

— ???
— Phố Giảng So-le (Jean Soler) ở đằng sau nhà hỏa-lò.

Cửa T.T.T., Hanoi

1. Đáng tiếc

Thầy kiện ghê tai nói nhỏ với khách hàng, một anh chàng trông có vẻ ngu dốt và tàn ác.

— Vậy bác đã giết chú bác?
— Phải...
— Chỉ có chú bác?
— Phải, tôi xin thề...
— Ồ! Đáng tiếc! Nếu bác đã giết cả nhà bác thì tôi có thể cãi là bác điên được.

2. Có đào hát và ông chủ thầu

Một ông chủ thầu tha thiết yêu một cô đào hát và định cưới cô về làm vợ. Song trước khi «phòng loan chung gối», muốn biết căn nguyên đời người yêu, nên ông có thuê một thám tử riêng để dò xét cô.

Ít bữa sau, ông nhận được tờ khai của thám tử gửi cho ông.

«Trở về trước, hoàn toàn. Cho tới nay, bóng hoa qui danh tiếng từng lẫy lừng và chỉ giao thiệp với những khách cao quý lịch sự, đứng đắn. Duy phải vài tuần lễ gần đây, người ta thường gặp cô đi với một lão chủ thầu mà «tư cách» đáng ngờ lắm».

NU CƯỜI NƯỚC NGOÀI



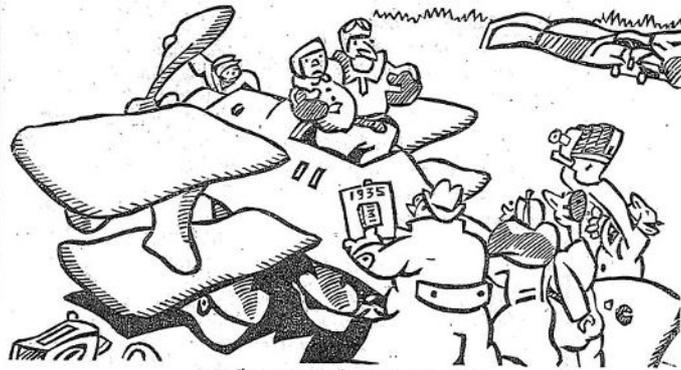
THẦY THUỐC— Muốn khỏi thì khi đọc sách ông bịt mắt kia lại, chỉ đọc bằng mắt bên này thôi, vì mắt bên này rất tốt.

NGƯỜI CÓ BỆNH— Nhưng mà, thưa ngài, mắt bên này là mắt giá.

(IL SETTE BELLO)

— Thằng cha ấy may tẻ! Ngày nào vợ nó cũng cho chim bồ câu đưa thư lại cho nó. Nó ăn thịt chim bồ câu Thế mà vợ nó ngày nào cũng gửi thư.

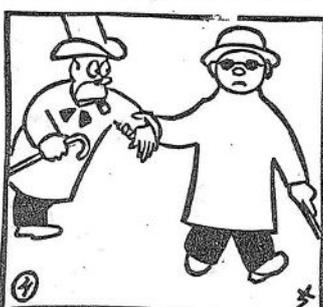
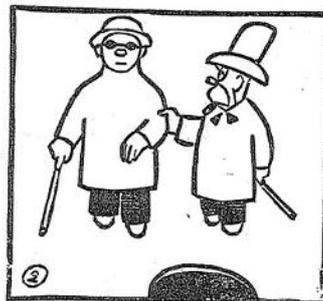
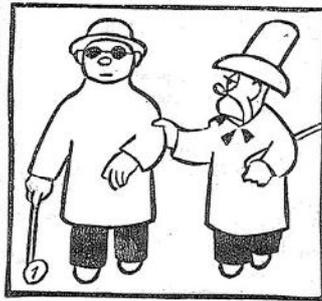
(RIC ET RAC)



MUỐN ĐOẠT KỸ LỤC BAY LÂU

— Còn đứa bé tôi đem theo đây, sẽ thay tôi để vận lái tàu bay khi tôi đã già.

(RIC ET RAC)



Chỉ đường cho người mù.

TỜ MỜ

NHỮNG TRUYỆN ẨM UỐNG TRONG LỊCH SỬ

KHÔNG bao giờ tôi quên được những câu chuyện ẩm uống «to tát» đã vô tình lọt vào ký ức vì đa dạng tôi thường phải làm việc quá nhiều: Sự thái quá xấu xa ấy nhắc cho tôi luôn nhớ tới những công việc «vĩ đại» của dạ dày:

Ý tôi muốn hiến các bạn một câu chuyện ẩm uống có ghi chép trong sử xanh — vì những việc ẩm uống thường tình ngày nay ở thôn quê, các đồng nghiệp chúng tôi và chúng tôi đã có nhiều dịp nói đến, và các bạn cũng chẳng còn lạ gì — nhưng không biết bằng cứ vào đây, đã có lục lợi moi móc nóng cả đầu mà không đào đâu ra tài liệu, vì không có sách nào nói đến. Có lẽ cho đó là một vấn đề nhỏ mọn không quan hệ, nên các sử gia đã không để ý ghi chép. Thật là một điều khuyết điểm đáng tiếc — theo ý tôi tưởng. Vậy đành thuật một câu chuyện ẩm uống nước người tướng cũng không phải là thừa về dịp mua vui trong ngày xuân.

VỪA rồi, ở Rouen, người ta có mở một ngày «hội dạ dày», mà tức là hội lần thứ sáu đã mở ở đây. Một chàng nọ vừa giết giải quân quan về ăn khỏe, đã được công chúng hoan nghênh. Ở ngay một vườn hoa lớn trong thành phố mới khánh thành tượng ông Gargantua là một người đã lừng danh trong «lịch sử dạ dày».

Nhìn trở lại ba, bốn trăm năm về trước, các bạn hãy tưởng tượng các món ăn trong một bữa tiệc thiết một người tài mạt. Năm 1545, thành phố Paris thiết tiệc Catherine de Médicis. Những món quay không dưới 15 món, chưa kể những món cá, các thức ăn «vào bữa» và tráng miệng. Trong ngàn ấy món, theo báo chí thuật lại, hoàng hậu không bỏ qua món nào. Từ Journal de l'Estoile thời ấy có nói rằng một hôm hoàng hậu ăn nhiều mào gà quá «tưởng đến vỡ bụng».

Đến thời đại Louis XIV. Vua là người ăn khỏe nhất nước Pháp hồi bấy giờ. Khi nào trong mình khó ở, ngài chỉ ăn có bốn cái bánh, bốn đùi gà và chừng nửa tá sườn lợn rán. Nhưng phải coi khi ngài sung sức!

Sau mấy đĩa «súp», ngài dùng bốn món cá, tám món thịt lợn, dê, cừu, sáu món gà, vịt và rất nhiều bánh ngọt: đây là những bữa ăn thường ngày.

Về thế kỷ 18, việc ẩm uống có phần kém. Theo «mối» bấy giờ, những ông hoàng, bà chúa ăn rất ít cho thân-thể gầy gò, mảnh giẻ mới là lịch sự, nhưng nhân dân vẫn ăn, uống như thường. Ấy là hội người ta bắt đầu lập những hội ẩm uống này khác: ở Caen có hội «Bắp đùi» (Société du Gigot), ở Valenciennes có hội «Trẻ ngoan» (Société des bons enfants), ở Paris có hội «Dạ dày lớn» (Club des grands estomacs) cũng như «nhà ẩm uống tai mắt», cứ đúng kỳ hạn đã định trong chương trình là họp nhau lại dự

Muốn cai thuốc phiện, muốn chữa bệnh tình

PHẢI TÌM CHO ĐƯỢC THUỐC

HÔNG-KHÊ

mới có thể khỏi rút được. Nhiều người đã biết như thế, chúng tôi cũng cam-đoan chắc với các ngài như vậy

Thuốc lậu và thuốc giang-mai 0\$60 một hộp uống khỏi rút nọc hẳn, không công-phạt, lợi sinh-dục. Thuốc cai thuốc phiện thứ viển 0\$50 một hộp, thứ nước 1\$00 một chai, uống một liều thôi hút ngay, khỏe mạnh không sinh bệnh gì cả, đi làm việc như thường.

XIN CAM-ĐOAN NẾU SAI LỜI TRẢ LẠI TIỀN

HONG-KHE 88, ROUTE DE HUÉ, HANOI - TÉL. 755

tiệc. Không phải là ai muốn vào hội cũng được. Muốn là một hội viên, phải dự một kỳ thi — lý nhiên là thi ăn — rất khó khăn và được những « kỳ cụ » trong hội công nhận.

Thời Napoléon là thời đại đáng buồn cho việc ăn uống. Trong hoàng tộc có mình Napoléon ăn khá, nhưng cũng chẳng được là bao, nên không đáng ghi chép. Duy trong trào có một người ăn giỏi là ông phụ chính đại thần Cambacérés. Thứ ba và thứ bảy nào ông cũng đặt tiệc mời những vị ăn uống khá, số món ăn không dưới 60 món. Trong kỳ hội nghị quốc sự ở Luneville (tháng giêng và tháng hai năm 1801), ông Napoléon được tin những hôm chưa đủ các thức ăn tải đến rất nhiều, bèn hạ lệnh cho sở bưu-chính rằng từ nay chỉ được chở thư từ, điện tín cùng công văn.

Ông Cambacérés dùng dùng nỗi giận, tìm đến ông Napoléon.

Ông Napoléon cười mũi vì đã trêu được bạn :

— À ! ông Cambacérés, rõ khổ chưa ông bạn quý của tôi. Ông làm sao thế ? Trông ông có vẻ bối rối, giận dữ lắm.

— Có điều là ông đã hạ lệnh cho nhà bưu chính không tải lương thực của tôi nữa. Ông phải biết cho rằng không có tiệc yến thì lấy đâu ra bạn. Và ông cũng đã thừa rõ rằng làm việc nước một phần lớn là ở trong yến tiệc.

Ông Napoléon bật cười :

— Làm gì mà vội nóng thế, ông bạn tham ăn của tôi ơi. Tôi sẽ hạ lệnh lập tức hủy lệnh vừa rồi. Nhà bưu chính sẽ lại nhận những món ăn của ông khắp các nơi gửi đến như thường.

Ông Cambacérés háu ăn đến nỗi ông không thể chịu được những trò tiêu khiển hay những tiếng huýt sáo khi ông thưởng thức một món ăn ngon.

— Nói khẽ một chút, kẻo ăn chẳng nghe thấy gì cả !

Đấy là lời ông đã bảo một người khách hay nói truyện trong khi ăn.

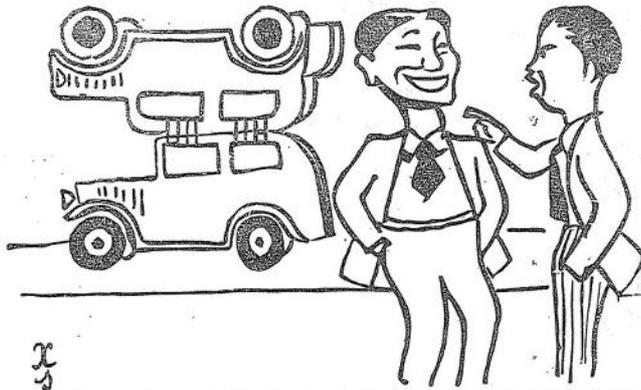
Văn-sĩ phần nhiều là những người rất khấp ăn. Ông Victor Hugo, trái lại, không như những thi-sĩ khác chỉ « sống » bằng ánh sáng mặt trăng hay giọt sương buổi sáng. Bữa ăn của ông phải có những món gia dụng. Những người quen biết ông lắm, thường thấy ông bỏ cả quả cam vào mồm nhai cả vỏ. Khi ăn một món tôm hùm, ông chỉ bỏ có chân tôm rồi đưa cả con lên miệng, không kịp này vỏ tôm đi.

Ông Théophile Gautier ăn không mấy khi được vừa lòng : « Sau bữa ăn hai tiếng đồng hồ, đã thấy ông đói và bồi lẩn thẩn anh đầu bếp rằng : « Có thể kiếm cho tôi được những món ăn no lâu hơn thế không ? »

Ông Auvrillien Scholl, ngồi vào bàn là phải ăn ngay mười tá sò. Đó là cách ông ăn mãn đầu để vào bữa cho ngon miệng.

(Xem tiếp trang 14)

N. H. N.



— Xe của tôi thế này để khi nào giữa đường hỏng máy thì tôi chỉ việc lộn lại, xe lại chạy như thường.

ĐI TÂY của LANG DU

(Tiếp theo)

CAO LÂU TÀU VÀ «HÀNG» CƠM BÌNH DÂN

S AU khi đã xuống địa ngục, chúng tôi lên Thiên-đàng. Thiên-đàng đây là các hiệu cơm tàu ở Paris. Không gì thú hơn là ở giữa đất Pháp được hưởng cao lâu, không gì sướng hơn được gỡ đĩa vào bát, trước mặt có một đĩa thịt quay đã mỡ hồng, mỡ trắng hong nham rất thơm bện mấy củ kiện trong, mới trông

lẽ ấy, nên chúng tôi ít khi được lên thiên-đàng, tuy rằng ngày đêm vẫn cầu nguyện và lúc nào cũng tâm tâm niệm niệm đến những món ăn thần tiên ở đó.

Ở Paris, tất cả có sáu hiệu : sang có, soàng có. Nhưng có một điều đáng chú ý là hiệu nào cũng sạch sẽ ; ở dưới đất không có giấy bẩn hay sương sần, ở trên ghế không có những ông ngồi vên đuôi lên tận ben vĩa gãi vừa nạo cổ khạc nhổ xuống đất. Người tàu sang đây đã « lấy sạch » của người tây. Lắm người bảo chính vì thế, nên ăn có một đôi phần kém ngon, đồ ăn giảm đôi chút hương vị cổ hữu.

Có một điều lạ là những lúc thật giàu và những lúc túi gần cạn, là chúng tôi đi ăn cơm tàu : những lúc giàu vào ăn rất nhiều đồ ăn sang ; những lúc nghèo vào gọi những món rất mặn và một bát canh, rồi và lừa cho đầy bụng, vì lệ ở đây tha hồ gọi cơm, không phải trả thêm. Ăn xong lúc đi ra ngoài, nhìn đến bộ áo đẹp và nghĩ đến cái dạ dày đầy căng những cơm, chúng tôi thấy rõ chúng tôi lúc đó là những phường « giá áo túi cơm ».

Có người nói trước ki : một hiệu đã đặt ra ai lệ : đem cán khách hàng lúc vào lúc ra, rồi tùy theo số cán chênh lệch mà tính tiền. Cái lệ đó đã bỏ hẳn. Vì có lắm người vào ăn rồi ở lì trong cho cơm tiêu hết mới ra.

Tôi không quên nói rằng trong những thiên-đàng đó có cả tiên nữ. Tiên nữ là những cô đầm, bẹn của các học sinh da vàng và các bà chuồng la. Lắm cô ăn bằng thìa vì không quen cầm đũa ; các cô bỏ đồ ăn lại, tưới nước sào và si dầu vào cơm, trước đều lên rồi ngồi nhai lấy làm ngon lành lắm. Lắm cô cầm đũa rất thạo, cũng gấp, cũng chằm, cũng gỡ đĩa vào bát, cũng cắn sợi đá làm đôi y như một tiền thư An-nam. Tiếng nói truyện, tiếng đũa bát chạm vào nhau làm cho ta tưởng như đương ăn một bữa cỗ giỗ mà trong đó có cả các ông tây bà đầm.

(còn nữa)

Lang Du

HÀNG C. P. A.

Chuyên môn làm quảng-cáo về mọi phương-diện. Tổ-chức và xếp-dặt theo lối mới. Chắc-chắn là nhanh chóng và kết quả mỹ-mãn. Nhiều sáng-kiến hay về lối quảng-cáo bằng tàu bay

Xin mời đến thương-lượng hay biên thư về tòa báo cho :
M. Nguyễn trọng Trạc
Directeur

du Comptoir de
Publicité Artistique

CẦU Ô

Xin việc làm

N. 104 — 21 tuổi, sức khỏe cân nặng 69 kg, trước đã học năm thứ ba trường nhà giông Huế, biết đánh máy chữ, muốn tìm một việc làm, lương mỗi tháng độ 12 đồng cũng được. Đĩ xa cũng bằng lòng.

Hỏi M. Phan Secrétaire des Travaux Publics Vinh.

N. 105 — Làm nghề « coupeur », có certificat và giấy chứng chỉ cần thận. Muốn tìm một chỗ làm ở Hanoi hoặc đi xa cũng được.

Hỏi N. 7, rue Ancien Canal Hanoi.

N. 106 — Trẻ tuổi, biết vẽ (kiểu nhà, trang sức, v. v...) có chứng chỉ, muốn tìm việc làm ở đây hay đi xa cũng được.

Hỏi tòa báo.

N. 107. — Trẻ tuổi, có bằng C.E.P.F.I., thật thà, nhanh nhẹn, muốn tìm một việc làm, bất cứ việc gì cũng được, miễn là đủ sống.

Hỏi M. Hoàng-ngọc-Nuyền, 58, Jacquin, 58 (7è compartiment) Hanoi.

N. 103. — 19 tuổi, có bằng C.E.P.F.I., khỏe mạnh, thực thà hiền lành biết đánh máy chữ, muốn tìm một việc làm, hoặc thư ký hay bán hàng cũng được. Để lấy tiền học thêm ở Hanoi hay phải đi các tỉnh cũng được.

Hỏi tòa báo.

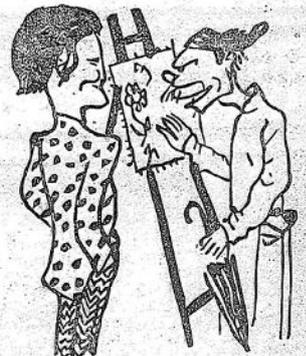


SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN



HỌA SĨ KHỎE — Cụ trông tâm lưa này thế nào ?

L. T. — Ô đẹp thật, nhưng hoài của sao ông lại về lên trên thế kia !



— Truyện chứng minh có thể chép thành pho tinh-sử được! anh nhỉ?
— Mà trong đó thấy biết bao nhiêu là «vai chính» phải không em?

GIÓNG NƯỚC NGƯỢC

TÔI ĐI... ...TÀU BAY

Thấy các báo hàng ngày,
Đang tin đầu năm nay,
Có thú vui, mới lạ,
Là thú ngồi «tàu bay!»

Đình-ninh tự mừng hai,
Sang năm mới, phát tài
Sẽ góp gom một buổi
Chơi cho đủ mùi đời!

Nhật hạnh được «tam nguyên»
Thuê xe xuống Tráng-tiền.
Vừa khỏi ga tàu điện,
Lại qua nhà người quen.

Dừng chân, vào nói truyện,
Rủ bạn đi cho tiện.
Tinh-cờ dễ mấy khi,
Cùng vui chơi một chuyện!

Gặp phải cảnh bạn nghiêm,
Đương dờ bữa «cơm đen»
Mới mình làm mấy khối,
Chờ xong, sẽ đi liền...

Một điều, lại một điều,
Trong người hơi dễ chịu.
Quảng một «bịch» mua thêm,
Định sau thì sẽ liệu!

Ngờ đâu mới hút vào,
Tinh-thần bỗng lao-đào.
Lim dim đôi mắt lại,
Lơ mơ tự lúc nào.

Êm đềm thú khói mây
Tưởng như ngồi «tàu bay!»
Cảnh sắc càng như hiện,
Lờ mờ khắp đó đây.

«Kìa! Giọng nước Nhị-hà,
«Nọ! Khu trại Hàng Hoá.
«Thấp thoáng dinh ông Bảy,
«Ly-ty nhà máy Da.

«Trăng xóa làn xương phủ
«Mặt-mù bãi Cổ-ngr.
«Lần khuất tận chân trời
«Quanh co đê Yên-phụ.

Tiếng máy vút lưng trời,
Như tiếng sáo Thiên-thai!
Du dương và dâm âm
Réo rất rọt bèn tai!!

Đương thiêm thiếp giấc nồng,
Giật mình, nghe tiếng động.
Băng mắt! hoảng thân hồn!
Ngỡ phi-cơ hồ chừng!

Thi ra trong lúc say,
Ông bạn mãi loay hoay.
Có lần viên «sái nhất»,
Chiếc tàu rớt liền tay!.....

DIỄN GIẢ

NHỮNG CÂU HỎI CÓ ÍCH

ĐỒ này có nhiều báo hay mở ra
những mục giải đáp các điều
mà họ cho là hữu ích với người đọc.

Ví dụ như báo ÍCH-HỮU trong mục
«Muốn biết» đã giải rằng tại sao loài
ruồi bọ được trên trần nhà. Theo bạn
đồng nghiệp thì vì chân ruồi có chất
đính, và hình lại khum khum như
miệng đĩa. Một lẽ nữa là vì ruồi là loài
có cánh, thân nhẹ.

Giải nghĩa như thế thì phải rồi (1).
Nhưng tôi muốn hỏi đồng nghiệp tại
sao trong cái hình vẽ ở phụ trương
HỮU ÍCH, ông Mao Mao tiên lại bay
vù-vù trong không-khí và bay trên
mây được?

Đó mới là một điển hữu ích mà
người đọc muốn biết.

(1) Nhờ Ich Hữu giảng nghĩa hộ luôn thể
tại sao bụi lại bám vào tường được, tuy bụi
không có chân.

Lại một câu hỏi hữu ích của báo ÍCH
HỮU:

«Cặp lông mày dùng để làm gì? —
Ngoài sự dùng để chắn mồ hôi vào
mắt, ÍCH HỮU lại còn cho nó thêm
việc này nữa:

«— Sau, lông mày dùng để tô điểm
thêm cho cặp mắt. Vì bộ phận đẹp
nhất trên mặt người ta là cặp mắt, nếu
không có lông mày thì cặp mắt trông
thật trơ trẽn..., không những thế, lông
mày là hai nét gạch khiến người ta
chú ý đến mắt, khác nào ta khê vạch
một nét (souligner) xuống dưới giòng
chữ mà ta muốn cho người khác để ý
đến...»

Nhưng chỉ phiền một nỗi là lông
mày nó không ở dưới mắt mà nó lại
ở trên. Thành thử, theo ý ÍCH HỮU
thì nó surligner mới phải.

Còn sự tô điểm cho cặp mắt thì ÍCH
HỮU chỉ tô điểm thêm ra đấy thôi.
Người ta quen trông có lông mày thì
lúc không có nó mới trơ trẽn. Mà có
dần tộc chỉ thích cạo tuột lông mày,
cho thế là đẹp thì sao?

Thấy toàn là những câu hỏi có ích
cả, chúng tôi cũng mở mục này để trả
lời các câu hỏi của các bạn đọc.

Mũi để làm gì? — Người không biết
thì bảo mũi để ngửi, nhưng chính
thực ra trời sinh mũi để trên cái mõm
và dưới hai con mắt cho nó có thăng
bằng trên mặt người ta. Thật vậy, nếu
đem cắt mũi đi một chút, có phải khó
coi lắm không?

Và dân ông để làm gì? — Câu hỏi
này oái-oăm quá, không mấy người
giải đáp được. Để rồi phải hỏi ông
Nguyễn công Tiểu.

Phép luyến phi kiểm như thế nào? —
Ai muốn biết cứ xem truyện thần tiên
và kỳ hiệp của T.T.T.B., hay hỏi Mao
Mao tiên của báo Ich Hữu.

Làm thế nào khỏi bệnh phòng tích?
— Muốn khỏi bệnh cứ viết thư đến hỏi
ông chủ nhiệm Hanoi - báo. Gửi theo
tem trả lời.

Bạch Nga là gì? — Bạch Nga là một
con vật giống con vịt, mà lại không
phải con vịt; nó lại giống con ngỗng,
mà lại không phải con ngỗng.

Theo ông Trương Tửu, nó là một
con vật có lông, ở dưới nước, và có
từ hai chân đến mười hai chân.

Báo Tiếng Trẻ sao không thấy lên
tiếng? — Báo Tiếng Trẻ bây giờ đã lớn
rồi, không khóc nữa.

Các bạn đọc có cần hỏi điều gì nữa,
cứ biên thư về, chúng tôi xin trả lời
cẩn thận.

Thạch-Lam

GIÚP VIỆC LÀM

Tân hôn hồ đọc bức thư của báo
Phong Hóa vừa gửi đến, anh thì thầm:

— Được, thế này thì càng hay, mà
ta phải đi Hanoi mới được. Rõ-mày
minh, vừa đăng được mấy số, thì đã có
người mời ngay.

Đã mấy tháng nay, Tân không có
việc làm, anh bèn đăng lên báo mấy
câu vào mục «Cầu ỏ» để xin việc, thì
nay đã có người gọi.

Lên ỏ tờ, anh giờ bức thư của báo
Phong Hóa ra đọc lại:

Thưa ông,

Chúng tôi vừa nhận được thư của
ông Hùng ở số nhà 130 phố Mới, tỉnh
Hanoi, muốn nhờ ông đến giúp việc;
vậy ông nên xuôi ngay.

PHONG HÓA.

Xin kèm cả thơ của ông Hùng để
ông rõ.

Tân lại đọc đến thơ của Hùng thì biết
rằng ông Hùng cần một người thư ký
biết đánh máy chữ. Việc ấy, Tân làm
thừa đi.

Đến nhà Hùng, Tân gõ cửa hỏi:

— Ông làm ơn cho tôi biết, ông Hùng
có nhà không?

— Ông Hùng nào? đây không có a.
tên là Hùng!

Tân ngó cõ vào nhìn thấy một người
trông quen hình như bạn anh.

— Bịch rồi! Cảnh!

— Ai gọi đây? À anh Tân đấy à?
vào đây.

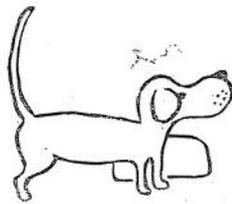
— Anh mời xuống ở đây?

— Vâng, anh xuống Hanoi có việc gì
đấy?

Cảnh hỏi xong rồi cười sằng sặc mà
nói tiếp:

— Hùng là tôi đấy! vì tôi thấy anh
lâu không có việc, nên tôi làm cho anh
có việc... bực mình.

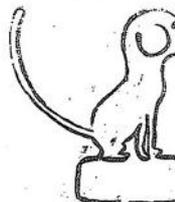
Quảng Văn



— Anh đen tôi trắng.



— Khéo vẽ phân biệt đen với trắng.



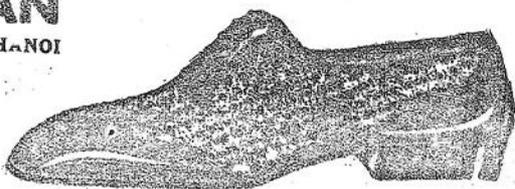
— Ở nhỉ, v.

Giấy kiểu mới mùa bức 1935 bằng vải «Thông Hoi»
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu:

VAN-TOAN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HÀ NỘI

giá mỗi đôi từ: 3\$50 trở lên



có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

CÁC BÀ ĐAU T

Nếu các bà bị một, trong bốn

- 1º) Hư tỳ từ cung — 2º)
- 3º) Nhiễm độc từ cung — 4º)

Dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi; Nay muốn bi
thì trước hết các bà hãy lại hay viết thư về lấy
của chúng tôi tặng không. Nhiên hậu các bà hãy
bình được khỏi rất không hề trở lại.

Giám xin khuyên nhủ một đôi lời!!! Mọi

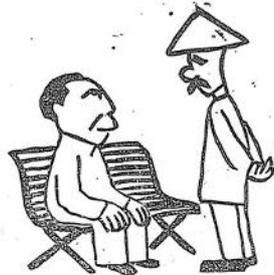
VỖ-VĂN-VĂN ĐƯỢC PH

Chi-cục HAIPHONG
103 Boulevard Bonnal
Tél. 248

Tổng đại-lý HAID
TÀI-LUONG
17 Maréchal Fo



— Nay, đừng ngồi ở ghế ấy đi.



— Ghế ở vườn hoa ai ngồi cũng được. Thầy đừng e ngại thế bắt nạt nhà quê.



— Không phải thế. Nhưng ghế này vừa mới sơn xong.

HOẠT KẾ TỬ DIỆN

Đồng trình Báo-dại. — Một thứ khí giới để đuổi bọn ăn mày.

Quần lá. — Một thứ quần khi mới là xong thì là quần ngoài, được một tuần lễ thì là quần trong.

Nón. — Ghế, bát, quạt, thùng của phái lao động.

Xem chớp bóng. — Mắt tiên xem người ta hôn nhau cho mình cảm.

Thiên-Thanh

Ô tô hàng — Hộp cá hộp khổng lồ.

Baré

NÓI LÀNG

Ông Lê trảng Kiền, trong một số Hà nội báo, công nhiên mong cho chính phủ trị Phong hóa để vừa lòng ông.

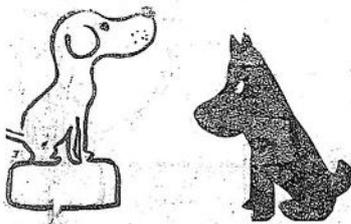
Chúng tôi có nhắc lại việc đó trong một số Phong Hóa ra gần đây, thì ông Lê trảng Kiền bảo là chúng tôi trách ông.

Không! chúng tôi không trách. Vì chúng tôi coi sự trách móc ấy là một điều tối kỵ vô ích: người ta hoai công đầu bực mình vì những việc cư-sử làm thường, vì những ý nghĩ tối tăm của kẻ khác.

Vậy chúng tôi không trách. Chúng tôi chỉ khuyên ông thôi.

Chúng tôi khuyên rằng khi ông mong cho bọn làm báo chúng tôi bị chính phủ trừng phạt thì ông nên tìm một nghề gì khác thích hợp với sự mong muốn ấy hơn. Chứ làm báo thì đừng. Tờ báo không phải là nơi để ông thổ lộ những tâm tình ấy.

13 Chàng



— Ở nhà, vậy hai ta nên bình đẳng.

hạt dâu đơn

Dễ dàng quá

Đồng tác số 6, « Cách khu xử cho người thất nghiệp »:

... mà cái cách khu xử cho dân thất nghiệp chỉ làm cho họ được an cư lạc nghiệp cả, như trên đã nói, là xong...

Phải, cứ cho họ công việc làm và tiền lương là họ hết thất nghiệp. Thật là một cách thần diệu quá mà không ai nghĩ ra. Còn tìm đâu có công việc là một câu truyện khác, không đáng để ý đến.

Tự nhiên

H.T.C.V. số 44/35, « Tội lỗi »:

Vấn thấy mình không đủ can đảm làm một việc mà chàng chưa làm...

Thế nghĩa là nếu cái việc đó chàng làm rồi, thì chàng đủ can đảm làm nó. Lý luận thật.

Gieo cái gì

Cũng trong bài ấy:

...Mắt mơ màng ngắm ánh đèn leo lắt của bác chài neo thuyền giữa giòng sông... mặt nước phẳng lặng gieo nổi thiếu thốn lạnh lùng vào lòng Văn...

Sao lại thiếu thốn? Tưởng mặt nước gieo nổi đầy quá vào lòng Văn mới phải chứ! Vì người ta vẫn nói nhiều như nước cơ mà!

Đại luận

Trong Khuê Phòng số 27, « Giải phóng ».

...Như trải qua một trận đau đớn nặng nề, thế giới không còn được xa xỉ như về trước mà vất đi hết nửa phần năng lực của loài người...

Vất đi đâu? mà vất bằng cách gì?

Đùa lạ quá

Cũng bài ấy:
...tâm khi chị em lại ngờ rằng: đánh đổ những khuôn khổ cũ tức

là « đưa hết cả các vật đang để trên bàn »...

Mong rằng những vật ở trên bàn ấy không phải là mâm cơm của các chị em dọn đợi chồng về ăn.

Tiếng hát cô đào

T.B.T.V. số 5660 « Phụng-Hào sẽ là... »

...Dịp phù trầm, giọng du dương, coi cái tiếng dậm âm của mình như một tên phục dịch...

Cô đào có cái tiếng như thế thì nên đóng vai đào làng là phải lắm.

Khóc lắm thế

Hanoi báo số 8, « Mộng ngày hè »:

... Tôi vào hạng tôi thì khóc sáng, hạ thì khóc xuân, đóng thì khóc thu...

Và lúc đứng thì khóc lúc ngồi, lúc ngồi thì khóc lúc đứng. Thật là khóc luôn ngày!

Bắc cực

Thăng tiến số 8, « Tiếng tre... »
...Hồ sáng láng và vui vẻ dưới ánh nắng mới của mặt trời đến hơn nửa tháng nay không thấy mọc...

Thế thì chắc cái hồ ấy ở trên Bắc cực hay Nam cực chứ không phải ở nước Nam.

Nhật dao Cao

Như tin đã đăng trong các báo hàng ngày, gánh hát

Phụng-Hào

đã bắt đầu ra mắt bà con Hà-thành từ tối thứ bảy 29 Février được rất nhiều bà con và anh em chị em rất hoan nghênh tài thuật, vì các tài-tử đã phổ diễn được hết nghệ thuật trong những vai mình sắm.



BỨC TRANH TIỀN

(DUYÊN BÍCH CẦU)

TRUYỆN DÀI BẰNG THƠ CỦA THẾ LỬ

VI

Hồn nga say trong bóng giấc mơ màng
Uyên vẫn thấy tiếng lòng reo rất vắng
Khiến rung động cả màu hương khói lạng.
Bồng đầu, từ cõi cao siêu,
Sinh trưởng nghe như có tiếng đặt diu
Êm-ái bảo:

« Hỡi tâm hồn đau khổ!

Hỡi Tú Uyên! Thôi đừng than khóc nữa!

Vị lòng người cảm khái, sẽ từ nay

In mộng vàng sán lạn lên hình mây

Buông khúc nhạc thiêng liêng vào tiếng gió;

Người là điệu quân huyền trong vũ-trụ,

Là ngọn bút thần tươi đậm sắc thiên nhiên:

Mà đời người sẽ không bọn trần duyên,

Nhưng sẽ có khách Bồng-lai làm bạn lứa ».

Sinh chưa hiểu. Nhưng tâm hồn rạng rỡ

Tưng bừng reo cùng muôn tiếng dịp dàng,

Chàng thấy lòng như chan chứa ánh dương quang.

Trên bệ cao, khách tiên nga đã biến,

Nhưng bóng dáng của con người kiêu diễm

Vẫn thắm tươi trong trí tưởng văn nhân.

Chàng bước ra, hơn hồ với trời xuân

Và nhịp gót theo những lời hóa lệ.

— Tú Uyên đã thành nhà thi-sĩ.

(Còn nữa)

Thế-Lữ

U TỬ CUNG !!!

t, trong bốn chứng đau từ cung :
ng — 2º) Nội thương từ cung
cung — 4º) Ngoại thương từ cung

Nay muốn biết rõ căn bệnh ra sao? điều trị cách nào?
Đã thơ về lấy một cuốn: « BỘ MÁY SINH SẢN »
các bà hãy dùng thuốc, chỉ tốn ít tiền có một lần,

ời!!! Mới hạnh phúc gặp thầy gặp thuốc!!!

ƯỚC PHÒNG — Thudaumot

ng đại-lý HAIDUONG Chi-cục HANOI
TÀI-LƯƠNG 86 Rue du Colon
17 Marechal Foch Tél. 98

KHUÊ PUBLIS STUDIO

CAO BỔ-PHỐI Lạc-Long

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG, HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO BỆNH-PHỐI VÀ BỔ-PHỐI CÓ BẢN CẢ Ở PHÁP. VÀ NGOÀI-QUỐC.

Chứa ngay đựng rui rắng, vì trung đức phổi chóng như tam an giầu.

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

XI. NHỮNG TRUYỆN KÍN CỦA MAI HƯƠNG

PHONG ngoắt quay lại. Cửa sổ kính vẫn đóng. Trên nền ren căng, ánh nắng in hình mấy chiếc lá cây cao...

— Đâu? Có ai đâu?
Phong toan nhảy ra mở cửa xem, nhưng nhìn lại thấy người thiếu nữ mất lộ dờ, mặt xám xanh, đang lao đảo chực ngã.

Anh vội chạy đến bên đỡ, thì vừa lúc cô reo người xuống ghế, thân ngã lên tay anh, và hai mắt nhắm nghiền.

— Có Mai-hương! Có Mai-hương!
Phong cuống quít lên, trông trước trông sau, rồi lại nhìn vào nét mặt im lặng của người thiếu nữ.

— Có Mai-hương!!!
Nhưng cô ta vẫn im bặt, không đáp, toàn thân rũ xuống, yên tĩnh pho cho hai tay che chở của người thiếu niên.

Lần đầu tiên Phong thấy cái cảm giác rất éo dề, dầm ám, đượm vào tận tâm hồn.

Anh trông xuống con người yếu đuối mà kỳ dị ấy—con người có bao nhiêu điều bí mật vấp học quanh mình—thì tự thấy có một sức mạnh lạ thường ở người anh đồng bộ lên: anh coi mình như một vị thần hộ mệnh có đũa thần, có đũa lòng nghĩa hiệp để bảo vệ người thiếu nữ.

Phong say sưa hút thở cái hương phảng phất ở bên mình, se se ấm chặt lấy. Mai-hương ghé đầu xuống gần mặt anh, và em ái hỏi:

— Mai-hương! Mai-hương? em là ai? mà khó liệu thế?

Người thiếu-nữ lúc ấy chỉ là một bọc nhan sắc dịu-dàng, yếu-đuôi, ẩn náu trong bóng bao dung của Lê Phong. Hơn nửa phút đồng hồ, anh vẫn đứng trong tay, đợi cho cái vẻ kinh sợ trên mặt kia biến dần và đợi cho hơi thở của cô đều hòa lại.

Khi anh thấy đôi gò má đã phơn phớt có sắc đỏ, anh mới nhe nhàng hé có lên, lấy chân kéo nhích cái ghế bành lên lại gần, rồi nhe nhàng đặt cô xuống.

Anh quì một gối bên ghế, cánh tay phải nâng dưới đầu người thiếu nữ lúc đó vẫn chưa tỉnh, tay trái vẫn giữ lấy năm ngón tay lạnh giá của cô.

Phong yên lặng, ngắm cặp môi thanh trên nét mặt dầm dẫm ấy, cặp môi tươi, thắm, nét cong uốn rất tình sảo, và bình như bao nhiêu duyên, bao nhiêu tình tứ, bao nhiêu ái-ái đều thấm góp lại để khi hé nở sẽ thành một nụ cười say sưa.

Đôi mắt cô vẫn nhắm nghiền. Nhưng về mặt mỗi lúc một thêm bình tĩnh.

Phong lẩm bẩm nói:
— Không hề gì. Con lo sợ đã qua. Cô sắp hồi tỉnh... Mai-hương tỉnh lại sẽ nói, sẽ kể rõ cho tôi các điều bí mật... Tôi sẽ tìm nét cách để giúp cô, để sẵn dưới bóng gian ác vẫn ngắm-ngắm lại cô... Không...

Chúng nó sẽ không thể thi-hành được mưu-kế nào mà không có tôi ngăn trở... Mai-Hương sẽ không giấu tôi nữa, sẽ nói thực, sẽ nói hết, có phải không Mai-Hương? Mai-Hương lúc nào cần đến tôi cũng đã thấy tôi ở bên bên mình...

Tiếng nói của anh rất nhỏ, nửa như mình tự bảo mình, nửa như nói cho người thiếu nữ nghe. Giọng anh cảm động dần dần thấp xuống, và êm-ái như những lời khuyên nhủ, dỗ dành.

Một tiếng thở nhẹ và dài của Mai-Hương khiến anh ngừng lại.

Phong nhìn xuống, thì đôi mắt Mai-Hương đã mở, trông thẳng vào mắt anh như ngạc nhiên, rồi như trách móc, nhưng Phong thoáng thấy có vẻ sung sướng tin cậy ở trong.

Anh vẫn cầm tay cô và vẫn để cho đầu cô ngã đặt bên vai mình; toan nói mấy câu ân cần, bỗng người thiếu-nữ chau mày, hai mắt long lanh lạ ngai... Cô sẽ sẽ kéo tay về và ngồi thẳng dậy, sượng sùng nhìn Phong rồi lại sượng sùng trông đi.

— Có Mai-Hương!
Nhưng người thiếu-nữ đã đứng lên, yên lặng đến bên bàn cầm lấy cái ví dầm, sửa qua mái tóc, xem qua đồng hồ tay, rồi yên lặng bước ra cửa.

— Có Mai-Hương! Có đi đâu bây giờ?
Người thiếu nữ quay đầu lại, nhưng vẫn không đáp. Anh phải hỏi lên lần nữa, có mới sẽ thưa:

rằng chính có vừa đây đã sợ hãi đến ngắt người đi đây ư? Không! Có thể nào, có cứ cho tôi biết... Tôi không thể để cô ra một mình được. Nhiều việc ly-kỳ như thế, mà sao cô lại giấu tôi.

Mai-Hương ra vẻ ngấm nghĩ. Một lát cô nhạt nhẽo mỉm cười:

— Tôi không giấu ông chỉ hết. Câu chuyện lúc này xin ông cứ tưởng như tôi không nói. Cũng xin ông đừng để ý đến tôi nữa. Tôi... Không, tôi phải đi khỏi đây ngay bây giờ.

Phong nhảy ra giữ lấy nắm cửa:
— Không! Không thể được! Có phải ở đây! Kể thù cô đầu quý quyết đến đâu, tôi cũng không để yên chúng nó...

Thì Mai-Hương ra ý bất mãn; có nhìn Phong và se se nói:

— Xin ông để tôi ra. Xin ông vì bao nhiêu sự thống khổ của tôi, để cho tôi ra ngay, ra khỏi đây ngay bây giờ!

Đôi mắt cô như tha thiết, như van lơn, nét mặt lộ ra những nỗi đau khổ, cảm động không biết chừng nào.

Phong thì không biết nên sử trí ra sao, không tưởng đến sự nhất quyết ngăn cản cô. Lúc cô sẽ gạt cái tay giữ nắm cửa, rồi mở cửa bước ra, anh cũng để yên. Mai lúc đó bắt đầu bước xuống ghế bằng thanh anh mới vội chạy xuống gọi:

— Có Mai-Hương!
— Anh theo liền sau lưng cô ta, thiếu chút nữa thì giữ lấy vai cô không cho xuống nữa:

qua, rồi đưa mắt nhìn quanh quất đó một vòng. Không thấy gì khả nghi, có mới nhảy lên xe, rồi cho chạy ngay, không để ý gì đến Lê Phong đang nhìn theo ở trước công tòa báo.

Phong đứng thẫn thờ đó cho đến khi chiếc xe khuất hẳn về lối chợ Đông-xuân.



trong lòng thấy buồn bã một cách éo-dề. Anh thở dài, và tự cời sáu xa của tâm hồn anh, những lời dịu dàng như âm thầm réo rắt:

— Mai-Hương ơi! cái lên của em đẹp biết chừng nào, em ái biết chừng nào? Nhan sắc em cũng dịu dàng biết chừng nào! Em là một người để cho người ta yêu quí, để cho người ta nâng niu, một người chỉ để hướng những hạnh-phúc trong trời nhất đời... Thế mà sao đời em lại lạ lùng đến thế, lòng em lại khó hiểu đến thế, bởi Mai-Hương?

XII. LÊ PHONG NỖI GIẬN

Phong trở lên phòng giấy. Trong phòng, cái hương phấn của người đẹp vẫn chưa phai, cũng như trong tâm tưởng anh, bình ảnh của Mai-Hương vẫn còn dầm thắm.

Anh đứng lại trước gương treo cạnh lối ra và nhìn dáng mình soi trong đó. Đầu trái mượt, áo nguyên nếp, mặt sưng sưng, nét dấn dỏi, và hình như trên miệng, trong mắt, không thiếu vẻ tinh tú của một thứ đẹp trai trắng. Phong tự thấy lúc đó mình cũng có duyên.

Nhưng anh khoát tay, thềm bảo mình là đỡ hơi rồi mạnh mẽ bước tới bàn giấy:

Rồi hãy si tình Lê Phong ă. Bây giờ là lúc cần phải khám phá các việc dị kỳ...

Tro ă các việc dị kỳ, việc giáp mặt Mai-Hương là điều anh nghĩ đến trước hết.

Mắt Lê Phong lại diu diu, lại mơ mộng.

Anh chầm chầm cười trông cái ghế trước bàn giấy, trông cái m ăp bàn mà đôi bàn tay ngọc ngà đặt trên khoảng mười lăm phút trước, nhớ cả chỗ người thiếu-nữ đặt cái ví dầm. Tâm trí người thiếu-niên vẫn còn dư âm của lúc gặp gỡ quá lạ và êm ái vừa rồi.

(Xem tiếp trang 12)



— Thưa ông... Tôi ra.
— Nhưng...
— Vâng. Tôi phải đi. Không thể ở đây được.

— Nhưng sau câu chuyện kỳ quái vừa rồi...
— Câu chuyện nào, thưa ông?
— Tôi có vừa cho tôi biết rằng có đương bị kẻ mưu hại...

Người thiếu-nữ lạnh lùng đáp:
— Không. Không có chuyện gì hết. Vừa rồi tôi nói nhầm đấy, xin ông quên chuyện ấy đi...

Phong càng lấy làm lạ hơn:
— Ô hay, chả nhẽ... Mà... Có không nhớ

— Có Mai-Hương! Nếu cô không nói rõ đầu đuôi việc này, thì tôi thề rằng...

Mai-Hương lại quay lại, nhìn Phong một cách khổ sở tuyệt vọng, đôi mắt nấn nỉ long lá h như chực khóc...

— Có ở lại. Cô nên nói rõ cho tôi biết đã...
— Xin ông để tôi ra!
— Và, khi thấy người thiếu niên vẫn chưa chịu nghe có lại nói:

— Tôi van ông!
— Rồi thoán thoát chạy xuống.

Bên ngoài, chiếc xe hơi Neura-Sport vẫn đợi. Cô ta chạy ra, mở buồng máy trông



Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng nhất tại Hanoi. Ai cũng công nhận là không có thuốc nào hay bằng thuốc Lê-huy-Phách. Bất cứ mắc bệnh gì, dù khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.

Các thứ thuốc chữa bệnh Phong-tĩnh của nhà thuốc Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc-tái, xưa nay chưa từng đâu có, uống vào khỏi ngay, khắp Đông-Dương ai cũng biết tiếng.

NHÀ THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH

ĐÃ LẠI SỐ 149 — RUE DU COTON — HANOI

ĐẠI-LÝ — Lạng-Son: 21, Rue Clamorgan. Hải-Phong: 100, Bonnal. Nam-Định: 28, Rue Champeaux. Thái-Bình: 97, Jules Piquet. Tuy-Hóa: Nguyễn-xuân-Thiều đời. Thanh-Tâm, Nha-Trang: Nguyễn-đình-Tuyên tailleur tonkinois. Quỳnhon: Trần-vân-Thăng Avenue Khải-Định Huế: 29, Paul Bert. Vinh: 59, Phố Ga. Saigon: 109, Rue d'Espagne. Yientiane: Phan-thị-Lộc Rue Taffarin.

B I Ê N Đ Ò I

Truyện ngắn của Khai-Hung

LỢC và Đoàn theo cô gánh hoa thuê cho mình từ làng Yên-phụ trở về phố. Khi tới hàng bực gạch lén dẽ, và nghe có tiếng cười khúc khích sau lưng, hai chàng quay lại: Một thiếu nữ nhún nhẹn vượt lên trước và nói một câu bằng quơ:

— Mọi lần ra chợ mình mới mọc khăn khăn chẳng thêm mua cho, lễ mà nay đi khiêng một gánh nặng về nhà.

Hai chàng còn đương nhìn nhau mỉm cười, thì thiếu nữ đã gọi xe về phố. Lực đổi Đoàn:

— Cô hàng hoa đấy à?

Đoàn cười:

— Hàng hoa ban đêm.

— Dẫu sao cũng vẫn là một bông hoa đẹp ở làng dầy hoa.

— Trí nhớ anh kém lạ nhỉ! Anh không nhận ra ai?

Lực soát lại ký ức một lượt vẫn không thấy có dấu vết hình ảnh cô thiếu nữ y phục tắn thời rẻ tiền với cái khăn lụa trắng thắt hoa ở bên vai, với đôi giày cao gót buộc vụng về vào hai bàn chân hơi thô, với hai hàm răng trắng bệch hé ra một cách ngượng nghịu giữa cặp môi thoa son hình trái tim, với hai con mắt sáng đẹp mà hiền lành đong khung trong hai cái quầng đen của bột than chì.

— Ai thế, anh?

— Có gái Keo, mà anh đã quên được?

— Ồ, thế à?

Lực vui thấy có lần thời kia biến đổi ra một cô gái ngày thơ trong bộ sớ áo que anh, cũ kỹ.

Mùa xuân năm ấy, Lực và Đoàn đi xem hội Keo, vì nghe nói quanh vùng ấy có nhiều con gái đánh đu rất ngộ.

Xuống xe hỏ ở ga Phú-thủy, ba chàng đi chỉ gặp một một cái xe tay nái, đánh phải đi bộ vào Keo. Nhưng không ai lấy thể làm buồn, vì trời xuân mát mẻ, phong cảnh xanh tươi, dưới làn mưa bay thoáng dềm. Hai ngắm những rặng xoan lá non lấm chấm về lên nền trời dẹt, và những ruộng cải dầy hoa vàng phấp phới như đàn bướm bay ở hai bên con đường đất đỏ ngóng đỏ, ba chàng quên hẳn mỗi chân, vừa đi vừa trò chuyện, vừa đi vừa cười đùa. Và hai giờ sau khi tới chợ Keo, trước một quang cảnh buồn lẽ, vắng ngắt, ba chàng không hề tưởng đến sự thất vọng, chỉ nhìn nhau mỉm cười rồi đưa mắt ngắm những cây đu không người đánh đờng giờ Đợ xuống tre, có hàng giọt mưa bám lấp lánh như sọ.

Ái nấy bụng đói như cáo. Lực ngồi xuống ghé dãi trong một cái quán bán nước, cặp mắt thêm muốn nhìn trông troc xỏ bún trắng hung:

— Già chúng ta ăn bát bún riêu rồi hãy ra ga.

Đoàn thờ dài:

— Không biết các anh nghĩ sao, chứ tôi thì khó lòng mà còn cuộc bộ được gần mười cây số từ đây ra Phú-thủy.

Lực chau mày:

— Anh định ngủ lại đây chăng?

— Chỉ tại anh Miễn khoe khoang mũi hội Keo. Mặc anh, làm thế nào bây giờ có xe cho chúng tôi về thì làm. Không thì tôi nhất định ở lại.

Lực cười:

— Thì anh ở lại. Anh Miễn với tôi về vậy.

Đoàn hỏi đùa bà hàng nước:

— Tôi trọ lại hàng bà có được không?

Bà lão chậm rãi đáp:

— Chắc thầy cứ nói thế, chứ hàng tôi

đừng đẩy ra sân. Lực bảo Nguyệt:

— Nhà có khách?

Nguyệt tươi cười thì thầm:

— Không ạ. Các ông ấy ở quê ngoại sang cùng giỗ.

Nàng quay ra bảo mấy người kia:

— Váy các anh lại nhà nhé.

Rồi tiễn bọn họ ra tận cổng.

Tối hôm ấy, mãi gần chín giờ mới có cơm. Ba người dùng dúi đến cực điểm, tuy đã lót dạ bằng mấy quả chuối tiêu bày trên ban thờ ở gian giữa. Vì thế các ngài



chết chội, khi nào các thầy thêm trọ. Ở trong làng thiếu gì nhà các cô đầu.

— Thế à? Ở đây có cô đầu.

Bà lão, giọng tự phụ:

— Chán, làng tôi có chán cô đầu. Các thầy có muốn hát một chầu, tôi đưa vào giúp, tôi cũng sắp dọn hàng về đây.

— Còn nói gì nữa!

Nửa giờ sau, Lực, Đoàn, Miễn cùng bà hàng nước vào làng, qua một cái cổng đồ nát, theo một con đường loanh quanh, hai bên có dậu khác-lan, và xương rồng, phủ đầy dây tơ hồng vàng tươi như tơ lằm mới bắt đầu kéo kén.

Đến một cái cổng chõng, bà hàng đứng lại gọi:

— Chị Nguyệt, chị Nguyệt!

Tếng trong nhà hỏi:

— Ai?

— Nhà có khách đấy.

Một thiếu phụ vào trạc ngoại ba mươi chạy vội ra, don dãi mời chào:

— Lay các quan ạ, xin rước các quan vào chơi.

Một nếp nhà gỗ lợp cối, ba gian hai trái, một cái nhà ngang bằng tre, một cái sân ngắn đôi bằng chiếc phen đan mắt cá, một nửa trồng cải và các thứ rau thơm, đó là lóa lâu hồng nơi thôn dã.

Thấy bà ông làng chơi Hanoi đến, bốn người đương ngồi uống nước sía rằng ở gian bên cúi chào, rồi chụp khăn lên đầu

Hiền sang tiem thuốc cho mà hút.

Đoàn đương lim-dim ngủ gà ngủ vịt bên

khay đèn, mở chòang mắt ngồi dậy hỏi:

— Hiền nào thế?

— Hiền con ông Nhì ở bên cạnh.

— Nhì là nhị trường phải không?

— Chính!

— Có đẹp không?

— Còn phải nói!

— Gọi được à?

— Được chứ!

— Ồ! Thích nhỉ! Váy em gọi ngay cho.

em ngoan lắm!

Nguyệt xuống nhà ngang bảo mẹ đi giúp. Nhưng chỉ mười lăm phút sau, bà lão đã trở về nói ông nhì còn thích. Lực cau có hỏi:

— Ông ấy thích thì sao lại không đi được?

Nguyệt cười:

— Truyện! Nhà người ta nền nếp nhơ

phong!

Mãi gần một giờ sáng và sau ba lần triệu, Hiền mới sang. Cứ tựa chòang bằng một tiếng: « Á! » khoan khoái!

Ánh sáng tờ mờ, cây đèn ba giấy treo trên xà chỉ đủ chiếu rõ về dậu dĩa, ông ả của một cô gái quê với tấm áo nâu non và cái khăn vuông the chít mọ quạ.

— Lại đây, em Hiền.

Hiền thông thả, đến gần bên lên cái dậu.

— Ngồi xuống đây, em Thu.

Hiền rón rén ghé cạnh giường. Lực và

Đoàn sát lại bên, rồi nhìn nhau gật gù,

Biết rằng hai ông khách đã ưng thường

thức món quà dầy hương vị thôn dã.

Nguyệt liếc mắt đưa tình:

— Đây đã bão! Khâm thiên của các anh

đã chắc ăn dứt chưa!

— Ăn dứt sao được Hiền, phải không

Hiền? Hiền?

Hiền đỏ bừng mặt thì thào:

— Em không biết.

— Hiền không biết mà Hiền lại làm cao

thế? Mời mọc hai ba lần mới thêm, sang-

— Thưa các quan, không phải em dám

làm cao, nhưng thầy em ốm.

Đoàn cười:

— Đờng tòn các anh là quan, các anh

giện. Em cứ gọi các anh là anh, nghe

chưa?

— Xin vâng.

Bà ông khách bắt đầu cất vấn đũ mọi

câu, từ câu rất bằng quơ cho đến câu quá

thần mật. Và một giờ sau chấp nối các mầu

truyện lại, họ đã biết rõ « lý lịch » của cô

bè ngày thơ.

Hiền mười tám tuổi. Cha nàng đã hơi

khôa vào đệ tam. Mẹ nàng mất từ năm

nàng mới chập chững biết đi. Nhà nàng

một ngày một nghèo thêm. Cha nàng trước

kia có nhiều môn sinh thì một năm mấy

cái lễ côi, kiếm được chút đỉnh. Nhưng

nay theo nghị định mới, số học trò không

được quá năm người, nên tình cảnh chán

ngắt.

(Xem trang sau)

THỤT RỬA GIÚP!!!

Các bạn tới nhà mua thuốc Lậu, Giang-Mai — Biểu thêm thuốc thụt các bạn ở xa. — Tinh giá đặc biệt với anh em lao-động.

Lậu. — mới mắc: buổi tức ra nhiều máu, có khi lẫn cả máu đông — kinh niên: tiểu tiện thông hoặc sáng ra một vài giọt đờng thuốc số 7. — chưa rút nọc: khi ra máu, nước tiểu có mắng rớt, quỳ đầu ướt. — ra rai gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, đờng thuốc tuyệt nọc lâu số 9 thì có hiệu quả

0500 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỗi xương, hoặc gi-tinh mộng-tinh thì dùng «Kiên-tinh-tu-thận hoàn» mỗi hộp uống 5 ngày giá 1500. **Giang-Mai:** Lớn mụn ở quỳ đầu, phát hạch (soái) hoặc lở loét khắp mình mẩy máu-ga, hoa-khế rặt gàu rất thì

đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng tay rưng huy thổi mồm, cá-định, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đầu bạch chán giá 1500. **Đàn-bà lậu:** 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm-hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagina) và ống tiểu (urèthre). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buồn tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginae) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà vẫn nhiều máu giống như người có nhiều khi bu, thình thoảng thấy thấy hơi tức và nóng ở cửa mồm. Để quá trình ăn vào tử cung, bụng trong thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi uống 3 ngày giá 1500 và Cao hột độc trừ khi lâu số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1500.

THANH-HÀ ĐƯỢC-PHÔNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tinh, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, chữa các bệnh người lớn trẻ con. — Đại-lý: **Sinh-Huy Được-diêm 59 Rue de la gare Vinh**

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

(Tiếp theo trang 10)

Bỗng nhiên khi để mắt tới cái phong-bì được chiếc kim tiêm anh bắt được trong trường Cao-đẳng, Phong có vẻ sửng sốt. Mắt anh đã quen quan-sát, nên nhận được những điều rất tí mỉ, mà những mắt người khác bỏ qua.

Anh thấy bình như cái phong-bì trước mắt anh lúc này, cũng màu vàng phớt, cũng khá thường, nhưng không phải là cái phong bì của anh vẫn đặt ở đây! Càng nhìn càng thấy rõ sự đổi khác, Phong lo sợ, nghi hoặc, cảm lên coi. Anh đặt mình: cái phong-bì nhẹ không. Ngón tay anh run rẩy nắn thử coi: cái kim tiêm được trong không còn đó nữa. Phong tưởng chừng quả tim sẽ hẳn lại. Anh vội mở cặp giấy ra thì trong phong bì có một mảnh giấy nhỏ: trên mặt giấy, mấy hàng chữ gầy nét, vạch bằng bút chì:

Ông Lê Phong,

Mượn tạm ông cái phong bì và cái lang vật gửi người đứng trong đó. Cảm ơn.
Mai-Hương

Phong và Lê Phong, nhỏ hơn, mấy gờng chữ viết theo lối thường:

Lại cảm ơn ông đã sẵn lòng tin cái tấm lịch tôi đóng trước mặt ông vừa rồi. Và xin ông đừng uống công theo đuổi thủ phạm nữa, vì ông không bắt được thủ phạm đâu!
M.H.

— Lê Phong ơi, mi thật là đồ tồi, mi thật là đồ ngu ngốc!
Đó là những tiếng mà ta có thể gọi là « tiếng lương tâm » của Lê Phong tự mắng anh ta. Những tiếng ấy rõ rệt, khe

khắt, hùng hồn đến nỗi Phong cũng làm bầm nhác đi nhấc lại hoài:
— Đồ tồi! Đồ ngu ngốc!
Rồi lại tiếp:
— Để cho nó lừa dối, nó riêu cợt, nó coi như đứa trẻ, mà lại một đứa trẻ khỏe đàng, đàn độn, xuàn ngoặc, khôn ngoan, ô! Lê Phong! Lê Phong! đi về làm một anh mẹ gái. một anh văn-sĩ tâm thương còn hơn!

Nhưng Phong không đi về làm anh văn-sĩ quèn. Phong vẫn ngồi yên, và đọc lại tờ giấy của Mai-Hương lần nữa.
— Lần này thì nó cho mình biết tay đàng đẽ của nó. Lần này nó không dấu diếm, nó ký tên căn thân, rồi lại cho biết cả nét chữ của nó nữa. Nó thách mình đấy. Nó chửi mình đấy. Nó chửi vào mặt mày đấy, Lê Phong à! Rõ nhục chưa!

Rồi anh quắc mắt nhìn vào cái gương treo, thấy vẻ giận dữ ghê gớm của mình, thì bấu dái cái môi dưới ra, cười gằn:
— Ê! Đàng ghét chưa! Đồ... khốn nạn! Tuy sự căm tức làm anh không chịu được, nhưng lòng tự ái của Phong cũng cho những lời mắng mỏ vừa rồi là quá đáng. Anh trấn tĩnh lại và nghĩ thầm:

— Mình ngu ngốc thực, nhưng thử xem con quai ấy nó lấy cái kim tiêm kia làm gì... Nó có ý gì? Hưng thủ tìm cách làm biến tang vật đi chăng? Hay có đúng một cái mụ tham hiểm gì nữa?
Rồi Phong khoanh tay lại. Mảnh giấy tuy vẫn để trước mặt, nhưng mắt anh cũng nhắm lại, miệng ngậm lại, không nói, không cử động, cứ thế trầm ngâm mãi đến ngót nửa giờ đồng hồ.

Mặt anh, đỏ vì giận, sau dịu dần dần. Hai gò má lúc đó cũng ửng hồng, nhưng đó là vì tâm trí anh đang bị kích thích.

Trông Phong chẳng khác gì một pho tượng. Người thoát vào thì tưởng là người mà ngủ. Nhưng ai biết anh lâu, thì hiểu là Phong theo phép tĩnh tọa, đang lắng hết tinh thần, hết tâm trí, hết nghị lực để xét một việc khó giải, hay để lập mưu cơ.

Lúc Phong mở mắt thì mắt anh sáng và đầy ngược để thờ ra một tiếng rất dài, la-luờ âm trí anh đã minh mẫn và bình tĩnh như thường. Câu truyện bực dọc vừa rồi anh không để bận đến lòng, và đã bắt đầu tìm ra được một vài manh mối.

Phong cầm mảnh giấy lên, đọc lại những hàng chữ của Mai-Hương, mặt có vẻ đăm đăm hơn là cảm thấy. Đó mới là những điều còn chưa chú, sau lòng lẩn, sau công: dính lấy mảnh thư như người thấy một việc rất kỳ quái.

Tay anh run lên, mắt anh cũng hình như rung động lên. Thốt nhiên, anh vùng đứng dậy cất tiếng cười rất to, tiếng cười ghê gớm, kinh rợn, ròn rã, kỳ dị, mà tiếng của anh chưa ai nghe thấy ở miệng, anh phát ra.
Rồi, vẫn quắc mắt nhìn mảnh giấy trên tay, Phong cảm thấy rằng lại nói một câu tiếng Pháp:
— Được lắm. Được lắm, cô em bé nhỏ của tôi à! Có đóng kịch giỏi, thì tôi đóng kịch lại giỏi hơn. Rồi cô xem, phải, rồi cô xem, tôi sẽ tìm được cô—tìm được ngay! Mà cũng không khó nhọc lắm!
(Còn nữa)

THE LỢ

Rồi nàng phá lên cười, và vỗ mạnh vào vai Đoàn. Lực buồn rầu nghiêm nghị:
— Trong sáu tháng này, đã mấy người giữ được bất động!

Mùa xuân sau, Lực và Đoàn lại đi xem hội Keo. Hai chàng nhìn nhau mỉm cười, vì càng hiểu rằng xem hội Keo chỉ có một nghĩa: là đến thăm Hiên.

Nhưng khi tới nhà Nguyệt, hai chàng được tin ông đã đi mất, và Hiên đã bỏ làng đi đâu không ai hay.

Câu truyện ông nói qua đời, Nguyệt thuật lại bằng giọng nói lạnh lùng, làm cho hai chàng rất rùng mình cảm động:

— Hôm ấy, một người tình của Hiên tìm đến nhà Hiên, nghiêm nhiên âu yếm Hiên và cho Hiên tiền ở ngay trước mặt ông nghe. Ông ta tức uất lên, luôn mồm chửi mắng con, rồi vài giờ sau, tắt nghỉ.

Luôn hai năm qua, Lực và Đoàn không hề xem hội Keo. Bình ảnh có gái quê con ông đồ nho đạo-đức cũng không còn phảng phất trong trí nhớ hai chàng.

Bỗng hôm nay, trên con đường Yên-phụ, hai chàng gặp nhau nhón nhau trong bộ y-phục tân thời: Cả một quãng đời phóng-đãng như in sâu dấu vết lên nét mặt dạn dày gió mưa...

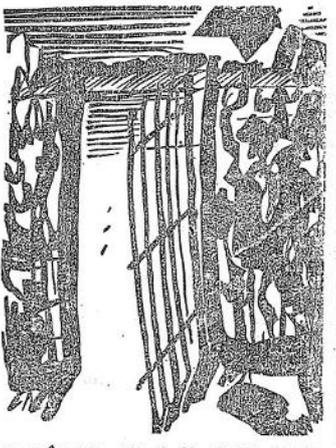
Lực thở dài bảo Đoàn:
— Nếu quả thực linh hồn người chết vẫn quanh quẩn chốn dương gian, thì nhiều linh hồn sẽ đau đớn biết bao vì những sự biến đổi của người sống.

Đoàn mơ màng nhìn gần hoa hồng báo bạn:

— Hôm nào chúng ta thử xuống Khám-thiên lung xem!

Khánh Hưng

CHIẾC KHĂN BỎ RƠI



công con sau nhà đi ra sông bỏ ngõ. Bên ngoài là bãi cát rộng. Bỗng tôi để ý đến lối in sâu xuống cát như ai đi giày cao gót hay guốc phi - mà dẫm lên. Tô mò, tôi lần theo vết in trên cát ra bờ sông. Xa xa thấp thoáng một cái bóng trắng toát. Mon men lại gần, khi còn cách độ mươi bước, tôi thấy rờn rợn, tưởng chừng ở một cảnh trong Liễu-trai. Một người đàn bà - một người con gái thì đúng hơn - ngồi gục đầu vào lòng, tóc dài bỏ xòa phủ trên cái trắng, loaxoa bao bọc quanh chỗ nàng ngồi. Bỗng tiếng khóc thút thít từ chỗ người con gái đưa ra...

Lúc ấy, tôi không còn sợ. Nhưng đứng trước sự đau đớn của kẻ khác, tôi thấy lòng kinh trong và ái ngại. Tôi bên đọc theo bờ sông đi ngược lên để tránh xa. Khi trở về chỗ cũ thì người con gái không còn ở đây nữa, một chiếc mũ sofa gấp tư bỏ lại. Tôi nhặt lên xem. Chiếc khăn lụa còn ướt dẫm, bên trong có mấy cánh học lan bị vỡ nhàu nát. Về buồng, tôi đem chiếc mũ sofa ra xem lại, thấy ở một góc thêu, hai chữ N. N. bằng chỉ chỉ gần màu với chiếc khăn.

Sáng hôm sau ra nhà khách từ già mẹ người bạn, tôi thấy trên bàn một cái cốc pha-lê cắm mấy bông hoa lan đã héo khô mà có lẽ tôi hôm trước tôi không để ý tới.

Danea

MỘT hôm tôi có việc đi Tân - triêu. Nhưng phải tạt qua vào huyện Đại-lãnh hộ người bạn, vì tết vừa rồi, anh ta không về nhà được.

Khi đến nơi, bà cụ anh ta cứ nhất định giữ ở lại cho bằng được và sớm hôm sau mới cho đi. lấy cớ là đã chiều tối rồi.

Cơm nước xong, tôi đi ngủ ngay, trong người cũng hơi mệt. Nửa đêm tôi sực tỉnh. Ngoài vườn trăng sáng đẹp quá, tôi bèn khoác áo ra vườn chơi. Cái

Ông đồ cũng xoay sở làm và viết câu đối hể đàng, nhưng chẳng kiếm được mấy đồng. Giá ông cho con trai lập làm lưng công việc chân tay ngay từ thuở nhỏ, thì có lẽ ngày nay cũng giúp ông được, nhưng ông chỉ một mực đem đạo thành hiền ra dạy con, thành thử khi lớn lên, vai không vác nổi cái cày, mà chữ nghĩa đồ đàng cũng chẳng dùng được việc. Túng đời quá. Giáp - lên người con trai - liêu theo đóm phụ mẹ lên sang Tân-thế-giới, rồi vì sức lực yếu đuối, đã bỏ mạng ở đó.

Mày cho ông đồ, Hiên học được lãnh nghề dệt vải, - hằng ngày ít ra cũng kiếm nổi một hào bạc. Nhưng đã sáu tháng nay, ông bị bệnh tê liệt. Hiên không những không sao chạy được tiền thuốc cho cha, mà đến tiền ăn cũng chật vật khó xoay.

Một hôm sang bên chị Nguyệt dự tam lụng gạo, Hiên gặp mấy ông khách sang trong nhìn nàng mỉm cười. Một ông cầm lấy tay nàng hỏi truyện. Chị Nguyệt giữ nàng lại, rồi ông khách cho nàng một đồng bạc và dặn nàng tối sang chơi. Nàng mừng quá...

Từ đó, chị Nguyệt thường tìm nàng sang nhà. Có ông khách chỉ bảo nàng cũng tìm thuốc phiện. Chị Nguyệt lại dạy nàng hát một vài câu hát rượu. kể một vài câu Kiều lữ.

Cha nàng nghiêm khắc lắm, nếu biết nàng lảng vãng bên chị Nguyệt thì thế nào cũng mắng chửi nàng, vì thế, nhiều lần mỗi khi qua và chờ cho cha yên giấc, nàng mới dám trốn đi. Mà nàng, nàng cũng biết rằng con gái đêm hôm lẩn mò đến một nơi như nhà chị Nguyệt là rất không phải, nhưng cha ốm uâm kia, lấy tiền đâu can thuốc?

Hiên thuật truyện, ba ông khách Hanoi buồn rầu ngao ngán, chẳng ai có ý lưỡng đến hưởng phần quyền lợi của mình. Nhưng Nguyệt vẫn cười khanh khách, hết ngán. Càng oán lại nói bóng dùa:

Hiên tìm cho mỗi anh một điều thuốc nào!

Miền nói gạt:
— Thôi, ngời truyện gẫu thú hơn, thuốc của chị nhạt như nước ốc, hút chẳng mùi mẫn gì.
— Thuốc ngang nhạt, nhưng mát, anh à. Hút thuốc công chỉ là chống nghiện. Nhưng các anh cứ để Hiên tìm cho mà xem. Hiên khéo lắm kia, các anh phải biết.
— Đã bảo không hút nữa mà lại.
— Hiên đưa mắt nhìn ba người rồi rụt rề thỏ thẻ:

— Ba ông không dùng nữa?
— Không.
— Vậy cho em xin chỗ thuốc thừa nhé?
— Em lấy làm gì?
— Để em gián thái dương cho thầy em, thầy em rức đầu luôn.
Lực cảm động, ngấm mồ vì lấy một đồng bạc giấy dúi vào tay Hiên, và ghé lén tay, nàng nói thầm:

— Em mua mà dùng chẳng chị Nguyệt chỉ ấy không bằng lung.
Câu truyện cũng có vẻ thân mật, khi Nguyệt đã kín đáo tắt phụt cây đèn treo. Đặt trên cái khay cũ, đầu dây nhem-nhuộc, ngọn bấc lú nủ trong chụp pha-lê nứt rạn chiếu ánh vàng vào năm khuôn mặt, mặt nhọc.

Giữa phút yên lặng hoàn toàn, bỗng Nguyệt cất giọng khàn khàn, ngái ngái ngấm dãi:

« Ở đây đường xa xa xôi, mà ta bất động, nửa người sinh nghi... »

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX
HOÀN TOÀN CHÍNH-ĐÓN LẠI
THAY CHỦ MỚI
Tờ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn hò của các bậc phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu-đáo và lịch-sự - Bếp khéo và rượu ngon - Cơm sang giá từ \$20 một bữa, rượu ngoài - Có phòng ăn riêng để đặt tiệc - Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ \$350.
CHỦ-NHÂN
Kiếm Quán Lý
CH. GUILLOT

CINÉMA PALACE Từ thứ sáu 6 đến thứ năm 12 Mars 1936
CONFLITS
do những tài tử ROBERT MONTGOMERY, MADGE EVANS và WALTER HUSTON sắm các vai chính.
« CONFLITS » là một phim chiến tranh - đối với những phim chiến tranh khác chiếu từ trước tới nay chưa có phim nào ghê sợ, khủng khiếp bằng - vì « CONFLITS » là trận đánh nhau trên không, trên mặt và dưới bề. - Trên mặt bề lúc bấy giờ như một hỏa-diệm-sơn đương phun lửa, trong đám khói mù mịt, các bạn được xem bao cảnh tàn khốc: các tàu chiến ra sức bắn nhau, tiếng súng thét công nổ vang động một góc trời - trên không thì bay thả bom xuống, ở dưới, những súng trái phá chĩa lên bắn lại... một chiếc pháo đài bị bắn đổ... Một chiếc tàu ngầm bị đạn bắn thủng, chìm lìm dưới đáy biển. Ghê sợ nhất là « sen » cuối cùng, một chiếc tàu ngầm bị nổ làm cho bao nhiêu chiến hạm của quân địch dấn ở đến bị đắm hết... Ngoài những cuộc lưu huyết ghê gớm, các bạn còn được xem mục kích một chuyện tình đau đớn: chàng Knowlton thấy người yêu của mình về tay kẻ khác, nên thất vọng ra trận tìm cõi chết.
CINÉMA TONKINOIS Từ thứ tư 4 đến thứ ba 10 Mars 1936
LE RETOUR DE BULLDOG DRUMMOND
Một phim trinh-thám chưa chiếu ở Hà-thành lần nào. Một vụ án mạng rất bí mật xảy ra ở Luân-Đôn, muốn rõ thám-tử Drummond khám phá ra cái án này ra sao, xin lại xem sẽ rõ cái tài xuất chúng của chàng... - Ngó qua các tài-tử sắm phim này, ta thấy có RONALD COLMAN và LORETTA YOUNG, hai ngôi sao sáng người Mỹ..

TIÊU SƠN TRÁNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

MỘT buổi sáng, thầy tướng đứng ngồi nhìn theo những người đến lễ đèn tấp nập, vì hôm ấy là một ngày rằm, bỗng thầy để ý tới một thiên sư đi qua sân rẽ xuống nhà tồ.

Chờ lúc thiên sư trở ra, thầy hằng đứng rồi mỉm cười cất giọng trong trẻo mời một câu rất có duyên :

— Nam vô a di đà phật ! Bạch sư ông...

— Nam vô a di đà phật?...
— Sư ông có xem tướng không?

Nhà sư dừng lại, tò mò nhìn thầy tướng, rồi buồn rầu đáp :

— Thầy linh, bản tăng xuất gia tu hành, còn mong ước một điều gì nữa mà cần biết hậu vận tương lai.

Thầy tướng vẫn mỉm cười :

— Sư ông không cần xem biết sau này có lên tới nát-bàn không à?

Nhà sư thần nhiên không đáp, toan đi thẳng.

— Bạch sư ông...

— Thầy bảo gì nữa?

— Tôi coi tướng sư ông như... như thế nào ấy.

Thiên sư quay lại dăm dăm nhìn thầy tướng, vẻ mặt hơi cau có khó chịu :

— Như thế nào?

— Khó nói quá. Như... như tướng một nhà sư... mà lại như tướng một... một tráng sĩ.

— A di đà phật!

Thầy tướng nói luôn :

— Hai cánh tay cứng cáp kia để mang đại đao ở nơi chiến trường đúng hơn là để cầm dùi gõ mõ thỉnh chuông. Còn hai bàn chân kia mà đặt vào trong bàn đạp thì vững chãi lắm. Nhưng,

trừ hai cựa mắt sắc, vẻ mặt hiền từ ra về mặt một nhà tu hành... Tướng sư ông lạ lắm, giá sư ông để tôi xem kỹ lưỡng hơn thì tôi còn tìm ra nhiều điều mới nữa.

— Nhưng bản tăng làm gì có tiền.

— Được, sư ông muốn trả bao nhiêu, hay không trả đồng nào cũng được.

Miền là sau này sư ông tụng niệm kêu cầu phật-tồ phù-hộ ban phúc cho tôi là tôi đa tạ sư ông lắm rồi.

Nhà sư cười lại gần, tuy đã yên trí rằng anh chàng kia chỉ là một viên thám tử của quan tổng trấn, nên mới vô hồi tò mò như vậy :

— Nếu thế còn nói gì nữa. Nào thì xem tướng.

Thầy tướng ngắm nghĩa nhà sư một lát rồi nói :

— Cặp mắt phượng này... đảo đê đê lắm... Lại cái miệng bùm với cái hàm én... Giá để râu thì cũng chẳng kém gì Trương Phi... Nhưng đẹp trai hơn Trương Phi nhiều.

Nhà sư rất lưu ý đến diện mạo và giọng nói thầy tướng, rồi bỗng phá lên cười :

— Chịu thầy. Nhưng hình như tôi đã gặp thầy ở đâu thì phải.

— Bạch sư ông ở đâu à?

— Ở... ở... vùng...

Thầy tướng nói luôn :

— Hay ở hàng thịt... thịt cây.

— Nam vô a di đà phật!

Mấy người trong đền đi ra bưng

miếng khúc khích cười. Đợi bọn họ qua khỏi cổng, Phạm-Thái — vì

— Xin vàng.

Rồi chừng đề quảng cáo cho thầy tướng giả trai, Phạm Thái nói lớn cốt đề các bà kia nghe rõ :

— Về tiền vận bản tăng, thầy nói không sai một li một tí. Làm việc xảy ra tôi đã gần quên mà bây giờ nghe thầy nhắc đến tôi vụt nhớ lại.

Mấy người đàn bà thì thảo nói chuyện với nhau coi họ phục tài thầy tướng lắm. Khi họ đã vào đền, Nhị nương bảo Phạm Thái :

— Hạnh động ở ngay Bắc thành khó thành công được.

— Vàng. Ngu đệ cũng nghĩ thế. Người chốn cố đô này họ đã quen sống gần vua gần chúa, gần các quan to chức lớn, nên sinh ra kính cần lễ phép quá,

cử chỉ thì khúm núm, ngôn ngữ thì giữ gìn, hành vi thì nhút nhát. Nói với

các công việc ta làm cứ liên tiếp nhau mà thất bại mãi. Bây giờ hiền đệ định ra sao?

Phạm-Thái suy nghĩ :

— Phải, ở Bắc-thành chẳng làm nổi việc gì, tuy trốn tránh có dễ hơn ở các nơi. Bữa nọ, ngu đệ cũng có bàn với Trần đại huynh, thì đại huynh định

để tình thế êm êm đã, rồi phân phát bọn ta mỗi người đi hành động một nơi. Trần đại huynh một mình ở lại Bắc-thành, còn Trịnh-Trực thì đại

huynh cho sang Bắc, Lê-Bảo sang vùng Đông, ngu đệ về vùng Nam.

— Thế ngu tí?

— Hiền tí, không thấy đại huynh nói đến.

Nhị nương bực tức :

— Có lẽ nào thế được...
Nhưng nàng vụt nghĩ đến tấm tình của hai người một ngày một thêm khăng khít, tuy bề mặt, chỉ vẫn tình huynh đệ.

— Không. Ngu muội phải xin đi Sơn tây mới được. Ba phương : bắc, đông, nam, đều có người, sao phương tây lại không có ai được... Rồi nàng tươi cười hỏi Phạm-Thái :

— Nhưng đáng trường cất hiền đệ đi Sơn-nam-hạ hay hiền đệ xin đi đấy?

Phạm-Thái lo lắng nhìn Nhị-nương :

— Trần đại huynh sai đi đấy chứ... Sao hiền tí lại hỏi ngu đệ câu ấy?

— Chẳng sao cả. À, gửi lời hiền đệ hỏi thăm có Quỳnh-Như nhé?

Phạm-Thái đỏ bừng mặt, toan nói câu, thì mấy người đàn bà vừa vào đều đã đi ra, nên chàng yên lặng đứng nhìn vô vẩn. Nhị-Nương lễ phép hỏi :

— Bạch sư ông, sư ông có chịu không đã?...
— Chịu thầy.

Khi thấy bên gốc muỗm lại vừa có hai người, Nhị-Nương cười bảo Phạm-Thái :

— Hiền đệ chịu rồi đấy nhé!

Phạm-Thái cũng cười :

— Biết thế chẳng nói cho hiền tí biết nữa xong, tưởng thuật với hiền tí một câu truyện buồn cười, ai ngờ hiền tí để bụng.

— Nhưng giá Quỳnh-Như vào đây, càng hay chứ sao?

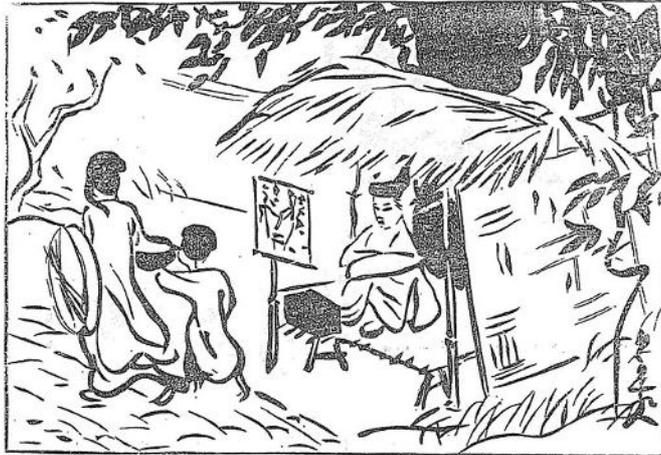
— Hay thế này. Đề ngu đệ đi Sơn-tây, hiền tí xin đi Sơn-nam-hạ.

Nhị-Nương vẫn cười :

— Ai lại trái thường lệnh như thế. Phạm-Thái tức-tối cúi chào Nhị-Nương, rồi quay đi.

(còn nữa)

Khai Hung



nhà sư tức là Phạm-Thái — ghé gần vào tận tai thầy tướng thì thầm :

— Khá lắm!

— Đã gặp Trần đại huynh chưa?

— Đã.

— Nói với đại huynh rằng ngu tí vẫn còn sống nhé, không lo gì hết.

Công việc vẫn tiến như thường. Còn Phạm hiền đệ?

— Ngu đệ vẫn tạm ngụ tại chùa Trấn quốc. Sư cụ chùa Trấn quốc thế nào rồi cũng vào đây ta.

Nhị nương vui vẻ nói :

— Ne thì hay lắm. Chùa ấy địa thế rất có lợi...

Lúc bấy giờ, một bọn đàn bà ở trên phố đến lễ. Nhị nương thoáng trông thấy, liền cất tiếng vô hồi :

— Bạch sư ông, sư ông làm phúc bạch với sư cụ cho như thế.

họ một câu hơi táo bạo, họ đã run lên cầm cập, trông trước trông sau tưởng như có thám tử đứng nấp đầu đó.....

— Phải, họ coi mạng họ quý hơn danh dự họ nhiều lắm. Đem chí lớn ra bàn với họ làm gì vô ích... Họ kém xa nhân dân vùng Đông, vùng Bắc.

Phạm Thái vốn người trấn Kinh Bắc, nghe Nhị nương tán dương người vùng Bắc, thì tự phụ đứng thẳng lên mà đáp lại rằng :

— Người Trấn Kinh Bắc thì còn phải nói!

Nhị-nương cười hỏi lại :

— Còn người trấn Sơn-tây?

— Thôi, tôi biết người vùng núi Tân, sông Đà giỏi lắm rồi. Những một Nguyễn hiền tí cũng đủ làm lệch một bên gân giang sơn!

— Ta tăng bốc lẫn nhau vô ích, nhất là

PHI-YÊN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC - LONG
33 RUE DE LA GRAINE / HANOI

KHUE PUBLIS STUDIO

nước hoa nguyên chất

HIỆU CON VOI

1 l, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,

1 l, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,

1 l, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,

1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00

PHÚC - LONG
1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Hanoi MM: Tehi-Long 43, Rue d's Paniers

Namđinh Thiên-Thành Phố Khách

Vinh Quán-hưng-Long Rue Sarraut

Huế Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long

Tourane Lê-thừa-An hiệu Quảng-hưng-Long

Saigon Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain



SÁCH MỚI

1) Trọn bộ Trần-Nguyên chiến-kỷ (Chuyến đức thánh Trần đánh Ôu) là bộ Lịch-sử tiểu-thuyết Nguyễn Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 224 trang lớn, bìa đẹp, giá 0\$50
 2) Trọn bộ Việt-Thanh chiến-sử (Chuyến vua Quang-Trung (Nguyễn-Huệ) đánh Tàu, in lần thứ hai, Tủ-Siêu soạn rất hay. Giấy 180 trang lớn, giá 0\$40.
 3) Trọn bộ Lịch-sử Đê-Thám (được bán khắp nơi) Viết theo cuộc điều-tra rất cần-thần. Có 20 hình rất đáng, N. T. Tô và L.T.S. soạn (không như các bản dịch ở sách Tây). Giấy 320 trang, giá 0\$25 - Giấy tô 0\$45
 4) Trọn bộ Lịch-sử Quân Bái-Sậy Chuyến ông Tân-Thuật ở Hưng-Yên mà người ta quen gọi là: « Giáp bài sậy ». Xem truyện này biết việc Pháp, Nam hồi trước. Giấy 115 trang. Giá \$15 (giấy tô 0\$35, ở xa gửi mua thêm cước cả 4 cuốn 0\$30 (1 cuốn cước 0\$16). Có gửi Contre remboursement. Thư và mandat để cho nhà xuất bản.
 Nhà in NHẬT-NAM 402 Hàng Hai HANOI

**SERA A VOTRE SERVICE
A LA FOIRE DE HUÉ**

Thuân thành Long

15 RUE DU RIZ — HANOI

CHEMISIER SPÉCIALISTE

Những truyện ăn uống trong lịch sử

(Tiếp theo trang 7)

Ông Brillat Saravin đã sưu tầm được nhiều tài liệu luận về vấn đề ăn-uống và xuất bản một cuốn sách đã nổi tiếng, nhan đề là « Luận về hương vị ». Trong sách có một câu ông bàn thêm: Loài vật nhai lại, người ta ăn, nhưng chỉ có người trí thức là biết ăn. »

Có hẳn như thế không?... Thì chính những tay ăn giỏi toàn là những nhà: tri thức, như ông Talleyrand, ông Cambacères chẳng hạn, và những danh nhân: thi hào kể trên. Ông Reynière là tác giả những công trình rất rực rỡ về nghệ làm bếp đã xuất bản nhiều cuốn « Ẩm thực thông thư » rất có giá trị; ông Monselet là thi-sĩ chuyên ngâm vịnh về ăn-uống; nam tước Brisse đã sáng lập ra nghề làm báo về ẩm thực — kể ra còn nhiều — song đó chỉ là những nhà thích ăn ngon hơn là nhiều món.

Người ta nói ở Pháp, dù những người ăn hợp khẩu cũng sành ăn lắm, chứ không phải chỉ cốt ngon cho đầy dạ dày. Đó là một đặc điểm khác người nước khác (?), nhất là người Đức chẳng hạn.

Một câu truyện mà ở tỉnh Alsace chẳng mấy ai là không biết, là một người Anh kia đến tỉnh Col-gne (Đức) có mượn một mụ nấu bếp người Đức.

Mụ nấu bếp mặc cả: — 6 giờ sáng tối đến làm việc, ông cho tôi cà-phê sữa, bánh mì và bơ; 8 giờ rưỡi, bánh, thịt ướp và rượu bia, 10 giờ rưỡi, cà-phê, bánh và mỡ. Một giờ, bữa trưa, tôi dùng súp, thịt, rau, rượu bia và cà-phê. 4 giờ một miếng phở-mát, cà-phê và bánh. 6 giờ, một miếng bánh với bơ và một mẩu xúc xích 8 giờ, bữa tối, thì tùy ý. Ông cho tôi ăn gì cũng được. Như thế, ông cho tôi 4 quan rưỡi một ngày.

— Được lắm (người Anh đáp). Thế còn tôi mới chỉ ăn cả ngày thì chỉ lấy bao nhiêu tiền công?

Câu truyện đó hẳn các bạn cho là « truyện vịt », nhưng chính là truyện thực đó.

(Còn nữa, — kỳ sau đăng hết)



Hội chợ Hanoi
Hanoi — Năm nay ở Hanoi có hội chợ, mở từ 28 Novembre đến 13 Décembre.

Việc đặt máy nước trong thành phố Hanoi
Hanoi — Hội đồng thành phố kỳ vừa qua đã dự định bắt các nhà trong thành phố, nếu chưa lắp ít nhiều, đều sẽ phải đặt máy nước trong nhà.

Hội chợ Huế mở thêm 2 ngày
Huế — Ban tổ chức hội chợ Huế đã ấn định mở thêm hai ngày nữa, tức là đến 10 Mars mới hết.

Đông dương sắp được cử đại biểu tại Thượng-nghị-viện
Ban thuộc địa của Thượng-nghị-viện họp hôm 21/2 vừa qua, đã chuẩn y một bản đề-nghị cho các thuộc-địa Đông-dương. Tây phi châu và Guyanne được phép cử mỗi xứ một đại biểu tại Thượng-nghị-viện.

Cuộc chính biến lớn ở Nhật
Hôm 25 Février ở Nhật có cuộc đảo chính lớn, do phái Quân phiệt chủ chương. Đội quân thứ ba do Đại-uý Monaka chỉ huy được lệnh sang Mãn-châu, vừa lĩnh đạn được, song thì khởi loạn, đánh vào bộ Chiến tranh, bộ Nội vụ, ty Cảnh sát, bộ Tham-mưu và bộ Ngoại giao. Số người chết chừng 80 trong số có 3 tay trọng yếu trong chính giới là ông Takahashi, thượng thư bộ Tài-chính, ông Saito, trưởng viện

THẬP LẬP KIM ĐẠN

TRỊ ĐAU DẠ DÀY — PHÒNG TÍCH ẨN không tiêu, Đau dạ bụng, Đau hơi, Hay ợ ợ chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau ung, 1 tấc ngọc... — nhẹ 2, 3 ve, nặng 4, 5 ve LÀ KHỎI HẸN, — mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA ĐƯỢC PHÒNG

32 RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý: Haiphong MAI-LINH 60, 62 Paul Doumer — Vinh SINH-HUY 59 Maréchal Foch — Huế KIM - SANH Dược-Cục, Mỹ-loi, Cầu Hai, gare (Huế) Hadong MINH-HUNG 64 R. Ng. hữu Đệ



ICH - HUU
SỐ 2 ĐÃ CÓ BÁN

- 1 - Đề Văn-phương lên trên... nhai quá!
- 2 - Cụ Thượng... không... thiên.
- 3 - Lấy danh-ngĩa.
- 4 - Vết xe Phu-lữ.
- 5 - Càng hạn đọc.
- 6 - Văn thơ Tấn-Đà.
- 7 - Ông binh... Tèo.
- 8 - Chờ nó-lệ cỡ-nhân.
- 9 - Tên Lại toà Ngự-sử.
- 10 - Muốn biết.
- 11 - Từ Đoàn Tugel đến Có Giáo Minh.
- 12 - Thân công-lý... Đồng-kinh.
- 13 - Từ Hoành-tân đến Đổng-kinh.
- 14 - Hoa trời.
- 15 - Lối bạc... Thanh-tửu... Bác-sĩ cương.
- 16 - Hồi bênh.
- 17 - Hồi luật.
- 18 - Học chữ nho.
- 19 - Phươn, thuộc kinh-nghiệm Ngh. x. n.
- 20 - Quái-hiệp.
- 21 - Tranh tiêu-thuyết Huỳnh-đệ-hiệp.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ KHOẢN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM mở ngày 28 FÉVRIER 1936
 Chủ tọa: Ông Bruno, Dự kiến: Các ông Cao-Phung và Nguyễn-vân-Du.

Cách thức số 2 — Bộ số 412		
17668	Ông Trần văn Tuất số Kim-Lâm Phu-Qui Vinh.	500 \$ 00
11463	— Vương đắc Thế 27 Rue Jules Ferry Hanoi.	1000 \$ 00
11811	— Nguyễn văn Giáp số Liêm Phòng Châu Đốc.	500 \$ 00
62 4	— Huỳnh văn Linh Station Séricicole Tân Châu.	250 \$ 00
7400	Bà Thái thi Diich 57 Phố Hàng Giấy Hanoi	250 \$ 00
Cách thức số 3 — Bộ số 1637		
885	Ông Phan Năng Giáo sư Trường Quốc Học Huế.	500 \$ 00
Cách thức số 3 — Xổ số trả tiền lợi: 321\$50		
2152	Cà Jeanece Sagar 248 đường Legend de la Liraye Saigon	321 \$ 50
Số tiền lãi chia cho những chủ phiếu số 3 năm 1934		
	Tiền lợi trả trong những cuộc xổ số năm 1934	5.515 \$ 23
	Tiền lợi chia cho những chủ phiếu số 3 năm 1934	2.303 \$ 22
	Tổng cộng số tiền lợi chia cho hạn phiếu số 3 là	7.908 \$ 55
Cách thức số 5 — hoàn vốn gấp bội		
2 A	Phiếu số 100 ho	
2 B	Phiếu số 100 ho	
Cách thức số 5 — hoàn nguyên vốn — Bộ số: 1566		
18979A	Ông Trần Minh Tiên Cơ-Su số Pồn Xa Diên-Tu Quinhon	500 \$ 00
11070A	Phụ Nguyễn Thị Khách ở Mỹ an Hano Paise.	200 \$ 00
15517A	Cô Phan Thị Nguyên ở nhà ông Huy P.T.T Donghoi	200 \$ 00
25530A	Phụ Lê Thị Truyên 75 đường Tổng đốc Phương Chợ lớn	2 0 \$ 00
Phiếu số 100 ho: 127 3A, 254 07A, 171 41A, và 288 3 A, đóng tiền trả cuối 1 tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.		
Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 1294		
25471A	Ông Nguyễn Quốc Tri-Huyền An-Lao Kim-An GIÁ BÁN LẠI	258 \$ 00
5668H	Cà Pombrellet ở Nhân Hòa Đường Thanh Hóa	201.00
3714A	Ông Chu Duy Năng làng Phú Lưu Phú Từ Sơn	108.40
25985A	— Nguyễn triển Kha Délégation Finance Saigon	103.50
25525A	Phụ Lê Thị Mạnh 84 đường Menceaux Tan Dinh	102.40
28 13A	Ông Cao thiên Toán ở Bạch Gia	1 2.00
11535A	— Nguyễn văn Cao Houtleger ở Tung Sơn Soutay	106 80
Phiếu số 18466 đóng tiền trả quá một tháng nên không được hưởng phần lợi trên đây.		

Các người chủ phiếu số 5 được chia lợi của hội kể từ ngày mua phiếu Trong các hội lập lên ở Viễn-Đông chỉ có một hội Vạn Quốc Tiết KIỆM chia lợi cho người mua phiếu kể từ năm thứ nhất. Tiền lợi chia cho những người chủ phiếu số 5 trong năm 1934, mở ngày 29 Juillet 1935 là:
 Phiếu số 86 ông Paul Coulom ở Saigon được 1.000\$ - p. số 24735A ông Ng. v. Số ở Tanchau được 200\$
 Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Mars 1936 định là 5.000\$ và mở về ngày 11 và 12 Mars 1936

Từ nghị và tướng Watanabe giám-đốc ty Binh-bị. Ông Kawashima, thượng thư bộ Chiến-ranh và rất nhiều quan quân bị thương.

Đưa vào cuộc đảo chính này có tới 100.000 lính.

Hôm 26 2 ở To kio đã thiết quân luật.

Theo dự- đoán, bọn phiến loạn gây ra cuộc đảo chính này mục đích là để phá bỏ chế độ chính trị hiện thời không để cho bọn chính-trị-gia cầm quyền-chính, hạn chế thế lực của công-nghệ và để bọn nông gia, thế chân lập một chính thể quân bị để bành trướng thế lực của Nhật sang Trung-hoa và Mông-cổ.

Hôm 27 2, bọn phiến loạn đã qui phục cả và đưa về Tokio để giúp sức quân chính phủ. Tình hình đã tạm yên.

Tokio 2)-3 — Thủ tướng Okada bị chết hụt đã để đưa xia từ chức nhưng Nhật Hoàng không nghe. Ngài đã cử ông lập Nội các và nghe như ông đã lập xong Nội các mới.

Nội các mới có mấy tay trẻ tuổi thế chân các ông thượng thư bị giết.

Bọn phiến loạn đã đầu hàng là vì có máy bay ném truyên đưa nói cho họ biết là nếu không vâng lệnh Hoàng đế thì sẽ bị coi như là bọn phản quốc.

Các võ quan nổi loạn : 15 đại úy, 5 trung úy và 7 thiếu úy đã bị cách chức. Phần nhiều các người khởi xướng ra vụ biến loạn này đã tự sát theo mệnh lệnh của các nhà đương chức.

Ở Tokio đã yên hẳn, song vẫn còn thiết quân luật và các tin tức vẫn bị kiểm duyệt.

Đại biểu của bộ ngoại giao Nhật tuyên bố rằng những việc xảy ra vừa rồi không làm cho Nhật thay đổi chính sách ngoại giao.

Tin làng báo

Chúng tôi được tin từ tuần-báo Pháp văn « La Reconnaissance Indochinoise » do ông Jehan Centricux, nguyên chủ nhiệm kiêm chủ bút ở « Impartial » chủ trương, sẽ ra số đầu vào ngày chủ nhật 8 Mars. Báo quân tạm thời ở 60 Bd Bonard Saigon.

Tờ « Avenir » đã ra số 1. Xin có lời mừng hai bạn đồng nghiệp, mới.

BI PHẠT 1000\$

Bản hiệu đã từng nghiên cứu hơn 20 năm, mới chế ra được thứ rượu « CẤP KẸ HỒ CỐT »

trước chỉ để cho người trong hiệu và bà con quen thuộc dùng, đã cho phép bản hiệu ngày 1 Mars 1935 chế tạo để bán ra ngoài. Bản hiệu lại mới bị nhà Đoàn phạt 1000\$00 vì khám thấy số rượu thừa trước còn lại.

Bản hiệu chuyên chế thứ rượu « CẤP KẸ HỒ CỐT » này bằng cao hồ cốt, cấp kẹ, xương bìm bịp, sấm, nhung, kỷ quế, thượng hảo lượng, để trị các bệnh như : đàn ông, phong, tê, thủ, thấp, đau tức đầu xuyên ra sau lưng, sau vai, đau bụng kinh niên, đau xương, liệt dương, phạt thốn, tình khi bất cố, đàn bà, con gái : hoặc kinh nguyệt bất điều, khí hư, huyết hư, sinh ra xanh sao gây yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt dùng thứ rượu này thì được hẻo tốt, khỏe mạnh, đàn ông thì chàng đường cường khí, đàn bà thì kinh điều, huyết tốt, thai sinh giỏi, đàn bà mới đẻ uống một chai, thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đó ngay, thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

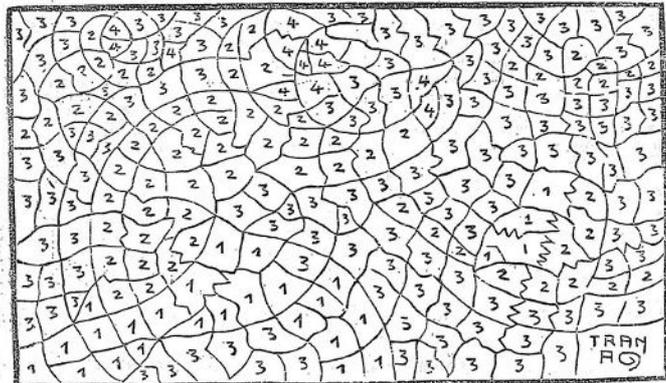
Giá bán mỗi chai lớn 01 80 là 1\$80

— mỗi chai nhỏ 01 40 là 1 00

— mỗi chai nhỏ 01 20 là 0\$50

Cách dùng : sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng cả cá, rau cải

QUẢNG ĐÔNG TỈNH BẢO ĐA HOAN KÍNH CAO



Họ đương ra công ra sức đuổi .. đuổi gì ? Muốn biết xin lấy bút chì xanh đỏ bôi vào các ô : 1 đỏ, 2 đen, 3 xanh 4 để trắng.

CHỮA MẮT

Y-SỸ

LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, mắt, cho đơn mua kính

PHÒNG KHÁM BỆNH:

48 RUE RICHAUD HANOI, TÉL. 586

VIỆC PHÁP LUẬT

Nhà cố-vấn pháp-luật chuyên môn phổ hàng Gia. Luật khoa cử nhân, nay ở : Số 83 phố Quan Thánh — Hanoi (AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của, vãn vãn...

Giờ tiếp khách :

Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ

Buổi tối từ 8 giờ đến 9 giờ

FUMEZ LE JOB
OU NE FUMEZ PAS
 Le paquet vert 0\$06

ĐỘC GIẢ HÃY CÔI CHƯNG

NHỮNG THỨ THUỐC NHÂM TRỊ BỆNH PHONG-TÌNH NÓI TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT.

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rút tuyệt nạn Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh phong tình, như: Lậu, Tiêm-la, Cốt-khi, Hột-xoài, Giang-mai... v. v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là rút tuyệt nạn, trong mình còn nhức mỏi, tiểu tiện bôn uất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu **ÔNG TIÊN** trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng nước tiểu có giấy có nhọt, hoặc đục như nước gạo... đó là nạn độc hãy còn ẩn trong mình bị thuốc tống lòi ra, phải dùng thuốc cho thường sẽ hết rút.

Bệnh đàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bệnh phong-tình của đàn ông sang qua, nay đau mai mạnh huyết trắng ra dầm dìa, lộn mủ lộn máu, hôi tanh khó chịu, làm tướng là đau Từ-cung là Bạch-dái, dùng thuốc hết tiền mà bệnh vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu **ÔNG TIÊN** mới hết được.

Bệnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mẩy ghê chốc, u nhọt lở loét cùng mình mau dùng thuốc **SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN** hiệu **ÔNG TIÊN** hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc **SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN** hiệu **ÔNG TIÊN** ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc, tuyệt nạn các chứng bệnh phong-tình.

ĐẠI CỤC **ÔNG TIÊN DU'OC PHÒNG**
68 RUE DU PAPIER - TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HA ANOÏ (a) 38 Phố Huế — (b) 57 Hàng Lọng — HAIPHONG 77 P. Doumer — BẮC-NINH
Rue Tiên An — HÀ-ĐÔNG 19 Hà Văn — BẮC-GIANG Avenue de la Gare DÁP-CẦU
Route principale — NA MDINH 77 Maréchal Foch — YÊN-BÁY Avenue de la Gare



CÁCH HU'ONG-DẪN TƯ'ONG-LAI MỐT! CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỦ

Đã minh sinh ngày nào mặc dầu, những sự đặc-thắng mà mình chiếm-đạt được năm nay, và sau này, không phải là do nơi số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.
Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dẻ trẻ-trung lại được, dù da-dẻ đã bị răn-ruo, phai-lạt. Do một phương-pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne, người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể bôi-bỏ lại da-dẻ gọi là Biocal.
Hiện nay chất đó chuyên dùng làm Kem Tokalon màu hồng.
Trước khi đi ngủ bôi thứ kem này, thì da-dẻ sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng; sáng-dậy dùng thứ kem màu trắng không mờ, thứ kem này làm mất những lỗ chân-lông mở

rộng, chàm-hương và nét phai-lạt của da-dẻ. Thứ kem này rất trắng, rất bõ, và không hại da.

Các bà, các cô hãy nên dùng thứ kem bôi da-lưu hoàn-đồng gần-đây này, rồi ra vì sự thay đổi màu nhiệm của sắc mặt, tương lai của các bà các cô sẽ đầy giấy những hạnh-phúc và sự đắc-thắng trong tinh-trường.
Xin bảo-đảm sự kết quả tốt-mỹ, nếu không sẽ hoàn-tiền.



KEM PHẤN TOKALON

ĐÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY — ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY
MARON, ROCHAT ET Cie — 46, Bd GAMBETTA A HANOI

Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng

== to đẹp nhất ==

**GIẢ BẠN PHẢI CHĂNG
HÀNG TOÀN THỰC TỐT**

VIÊN-ĐÔNG AN-ĐUỜNG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, B^d Paul-Bert, Haiphong

VIÊN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Của Hội tư - bản **SEQUANAISE** thành Ba-lê lập nên Công-ty có danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành - động theo chỉ-định ngày 12 tháng tư năm 1916 Đăng-bạ Hanoi số 419
Món tiền lưu - trữ (Tinh 440.586\$57 để Hội hoàn vốn lại đến ngày 31 Decembre 1934 cho người đã góp).
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
Tổng-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892
Sở Quản-ly ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Janvier 1936

Mở ngày thứ năm **30 JANVIER 1936** hồi chín giờ sáng tại Sở Quản-ly ở số 68 đường Charner tại Saigon, do ông **MARFIN** AI chủ-nhiệm báo Công-luyện chủ- tọa, ông **HÀ-VAN-LUONG** và ông **HUYNH-VAN-TIAC** dự tọa.

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn lại
	Lần mở trước: Hoàn vốn hội-phần Những số đã quay ở bánh xe ra: 5917 - 6089	
38.089	M. VAN RYSWYCK , Công-ty cất rượu Đông-pháp, 56, đường Hàng Cỏ, Hanoi.	5.000\$00
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra: 109 - 168 - 1851 - 090 - 40 - 1062 - 1025 - 724 - 8745 - 893 - 1056 - 2559 - 1221 - 1455 - 166.	
169	M. TRAN-VAN-ANH , An quán ở số 37 phố Sabourain, Saigon.	1.000\$00
9.990	M. VO NGOC HAP , Buôn bán ở Qui-Nhon	200 00
12.040	M. A. F. Meulares , ở số Bru-diên, phố Miche Saigon	500.00
19.025	M. PHU-NGUON C/O M. ICH-THANH , hàng Bạc ở Vinh Thanh-Van	500.00
26.745	M. HOANG-VAN-BOC , 1-đ-trưởng làng Hà-Niêm, gần Thanh-Hoa	200 00
31.056	M. P'AM-DO-UNG , Ty rượu « Văn-diên » ở 251, phố Protectorat, Nam-Dinh	200.00
40.455	M. PHAM-XUAN-DONG , Thư ký, 89 phố Nisim, Hanoi.	200.00
42.166	M. VU-DUY-RY , buôn bán ở phố Ai-Mộ, Bà-lân gần Hanoi.	200.00
	Lần mở thứ ba:khởi phát góp tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kể ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai. Những số đã quay ở bánh xe ra: 1.236 - 453 - 056 - 2.492 - 2.315 - 1.928 - 2.254 - 1.931 - 7.146 - 2.611 - 192 - 1.747 - 1.162 - 2.920 - 713	
6.956	M^{me} G. TARDIVEI , Nghe giây điện-thoại ở đường Gia-long Hanoi	Cột thứ nhất 500\$00 Cột thứ hai 274\$50
26.146	M. HUYNH-TAN-SUM , Chính-lồng ở An-thang-Thung Saéc.	200.00 106.00
37.182	M^{me} DAO-THI-NGOC , buôn bán ở Lang-Son	200.00 102.00
41.920	M. LE- UU-AN , con ông Lê-van-Ty, giáo học ở Tuyên-Hoa gần Đông-Hoi	200.00 100.50
42.713	Phiếu này chưa nhất hành.	

Những kỳ xổ số sau định vào ngày 28 Février 1936 hồi 9 giờ sáng tại Sở Quản-ly ở số 68, phố Trưng-Tiền tại Hanoi

Hội-cấp-phần người đã trúng số đảm bảo chắc chắn